SỐ 8 - THÁNG 5 -2013

GIÁO HUẤN XÃ HỘI CÔNG GIÁO

BAN MỤC VỤ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH TỔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN

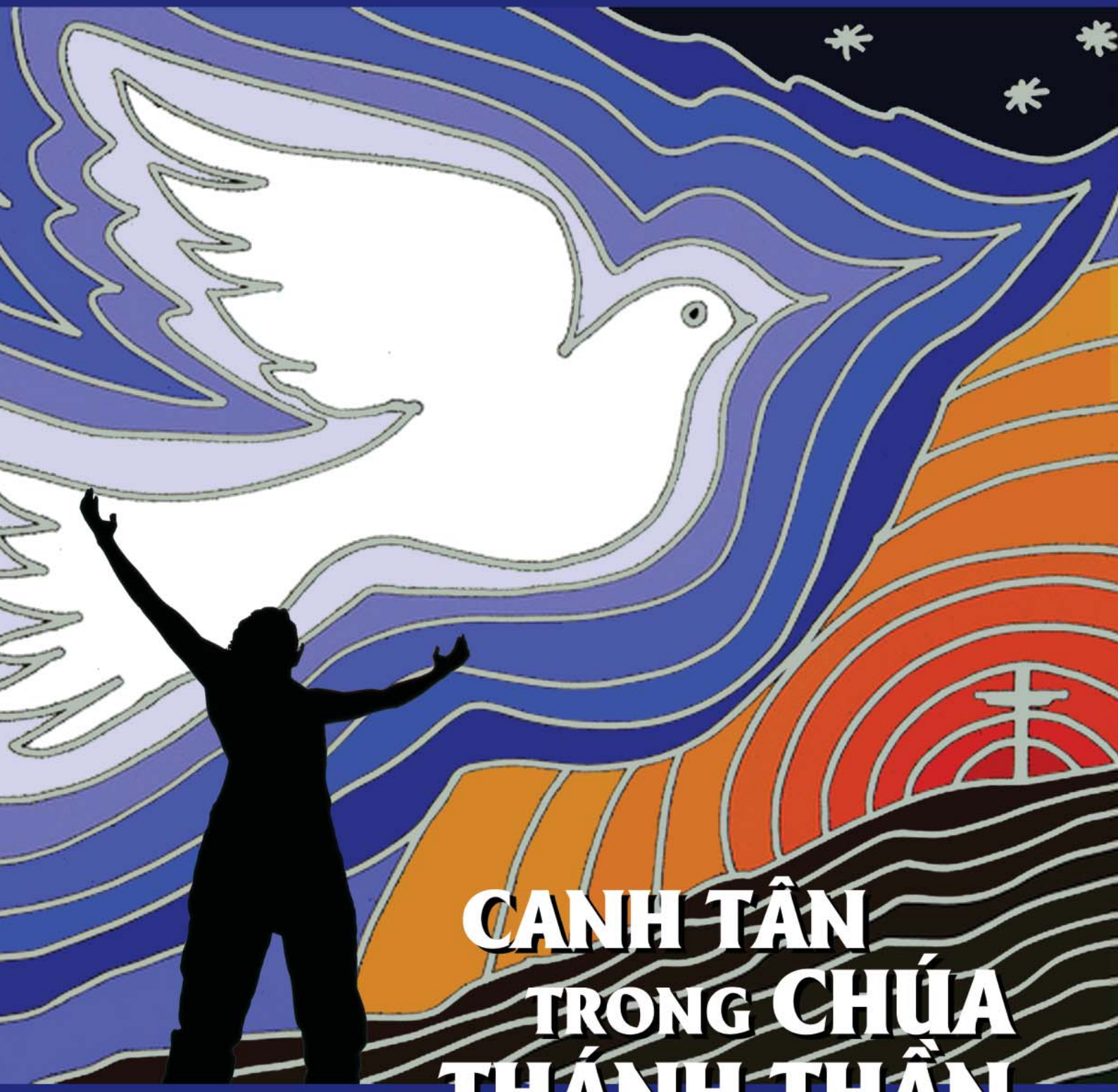

CANH TÂN TRONG CHÚA THÁNH THẦN

(Lưu hành nội bộ)

ĐGH PHANXICÔ : Phong thái đơn sơ, bình dị của vị mục tử

ÁO CHOÀNG VAI

Đức Thánh Cha chưa bao giờ phủ lên vai chiếc áo choàng ngắn màu đỏ có viền trắng lông cừu, một biểu hiện của Giáo hoàng. Lúc xuất hiện trước hàng trăm ngàn người vào chiều tối sau lúc vừa đắc cử GH tại Đền Thánh Phêrô, ngài chỉ mặc phẩm phục màu trắng (hình)

NHẪN GIÁO HOÀNG

ĐGH chọn chiếc nhẫn bạc mạ vàng, chiếc nhẫn kém sang trọng hơn chiếc nhẫn của các vị GH tiền nhiệm. Mặt nhẫn chạm nổi hình Thánh Phê rô đang thả lưới, ngụ ý các tông đồ là những ngư phủ lưới người (Mark 1.17). Mỗi Giáo hoàng được đánh một chiếc nhẫn riêng bằng vàng với biểu hiện của con thuyền Thánh Phêrô và tên của vị Giáo hoàng đương nhiệm được chạm chung quanh. Khi Giáo hoàng qua đời, sẽ có nghi lễ tiêu hủy chiếc nhẫn với sự chứng kiến của các vị Hồng y. Điều này nhằm ngăn chặn việc đóng dấu những văn thư giả mạo trong thời gian chưa tìm được giáo hoàng kế vị. Chiếc nhẫn này được làm theo mẫu của một chiếc nhẫn do nhà điêu khắc người Italy Enrico Manfrini thiết kế cho Giáo hoàng Paul VI. Manfrini, qua đời năm 2004 và là người có biệt danh nhà điêu khắc của Giáo hoàng, đã thiết kế nên những đồ vật mang tính tôn giáo cho một số người đứng đầu Tòa thánh trước đây, như các Giáo hoàng Pius XII, Paul VI và John Paul II.

HUY HIỆU GIÁO HOÀNG

Gần hết Huy hiệu Đức Giáo hoàng chọn, lấy cảm hứng từ huy hiệu lúc ngài làm Tgm Buenos Aires. Có một vài thay đổi nhỏ: Câu "Miserando atque Eligendo" (Cảm thương và chọn) được ghi trên một cuộn giấy da màu trắng với mặt sau màu đỏ. Ngôi sao năm cánh biểu tượng cho Đức Maria được thay bằng ngôi sao tám cánh, cũng là tượng trưng cho tám mối phúc thật. Nhành hoa cam tùng biểu tượng cho Thánh Giuse, bổn mạng của Giáo hội hoàn vũ, đã được vẽ lại cho giống hơn. IHS, nghĩa là Chúa Giêsu Đấng Cứu Nhân. Đây cũng là biểu hiệu dòng Tên, xuất xứ của ngài.

THÁNH GIÁ

Đức Phanxicô tiếp tục dùng Thánh Giá bằng sắt đã từng mang lúc còn là Hồng y Tgm Buenos Aires. Buổi chiều lúc vừa mới đắc cử Giáo hoàng, ngài từ chối không mang Thánh Giá nào khác dù bạc hay vàng như Thánh Giá của các Giáo hoàng tiền nhiệm.

ĐÔI GIẦY GIÁO HOÀNG

ĐGH không mang đôi giầy mềm màu đỏ, một biểu tượng khác của Giáo hoàng.Theo truyền thống cổ và ngày hôm nay vẫn thấy nơi áo dòng màu đỏ của Hồng y, màu đỏ tượng trưng sự tử đạo, máu Chúa Kitô. Đức Tân GH dùng đôi giầy giản dị (hình) chỉ để đi lại dễ dàng, có chút mạnh khỏe và không phải để làm khác đi.

Photo : A. Bianchi, M. Rossi/Reuters ; A. Medichini, Vatican Press Office/AP

LE FIGARO·fr

Tân Giáo hoàng từ chối dùng chiếc Limousine sang trọng mà đi xe buýt cùng với các Hồng y tới cầu nguyện tại Nhà thờ Santa Maria Maggiore (Vương cung Thánh đường Đức Bà Cả) ở thủ đô Rome của Italy vào sáng sớm ngày 14.3. Trước đó, Giáo hoàng đã trở lại ngôi nhà ngài từng ở trước khi tham gia Mật nghị Hồng y. "Ngài gói đồ đạc, rồi sau đó tới trả hóa đơn cho phòng của mình", người phát ngôn Vatican, Cha Federico Lombardi nói.

Ngày 16.3. 2013, trước hàng nghìn phóng viên từ khắp nơi trên thế giới, theo Reuters, buổi nói chuyện được mô tả là thân thiện với nụ cười thường trực, Tân Giáo hoàng cho biết nguyên nhân ngài lấy danh hiệu Thánh Phanxicô thành Assise (Ý)... Tân Giáo hoàng Phanxicô, người Argentina, cũng kêu gọi người dân nước mình không nên tốn kém để tới Rome dự ngày lễ Khai mạc sứ vụ Tông đồ, nên dành số tiền đó cho những người nghèo.

Theo phóng viên của tờ Telegraph có mặt tại buổi họp báo, Tân Giáo hoàng đã nhận được những tràng pháo tay vang dội khi xuất hiện. Thậm chí rất nhiều phóng viên người Italia và các nước khác còn hô vang "Viva il Papa" (Giáo hoàng muôn năm).

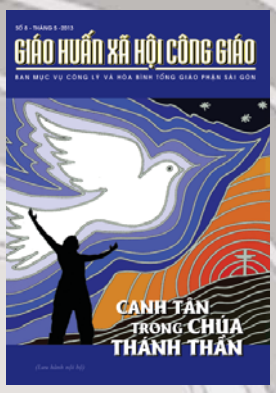

Trong số này...

CHÚA THÁNH THẦN, ĐẤNG CANH TÂN...**tr.4**

KHI ĐTC.PHAXICÔ LÊN TIẾNG VỀ... **tr.7**

Ý NGHĨA CỦA TỪ CANH TÂN...**tr.8**

BỐN GIÁ TRỊ CỐT LÕI... **tr.9**

MẸ TÊRÊSA CALCUTTA VÀ ... **tr.13**

CHÚT TÌNH THƠ BÉ ... **tr.16**

TÌNH NGƯỜI ... **tr.17**

TRUYỀN THÔNG, NHƯNG... **tr.18**

"BIÊN CƯƠNG" HAY "VÙNG CẤM"... **tr.21**

CẢM NHẬN SỰ SỢ HÃI VÀ ƠN CHÚA... **tr. 22**

Ở BẤT CỨ NƠI ĐÂU, TÔI CŨNG GẶP ...**tr.23**

VÀI SUY NGHĨ VỀ PHÒNG CÔNG LÝ &...**tr.24**

LẠI THÊM MỘT CÁI NHÌN MỚI ... **tr.26**

LỜI KHẲNG ĐỊNH KHÓ THEO... **tr.26**

SÁNG TẠO ĐỂ XÂY DỰNG ... **tr.27**

DỰ CẢM VÀ CHUẨN BỊ ĐỐI PHÓ... **tr.28**

MỘT PHÚT LỠ LẦM ... **tr.29**

KHI CÁC HỌC VIÊN GHXH ... **tr.30**

Lời ngỏ

Kính thưa quí cha, quí tu sĩ cùng quí độc giả thân mến,

Chúng ta vừa hân hoan mừng kính lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống vào ngày 19/05/2013 vừa qua. Trong niềm vui và tràn đầy ân sủng của Chúa Thánh Thần, Tập san phổ biến Giáo Huấn Xã Hội Công Giáo số 8 xin gửi đến mọi người những tâm tình, những suy tư và những cảm nhận về sự hoạt động, canh tân của Chúa Thánh Thần trong lòng Giáo hội cũng như trong xã hội hôm nay.

Chúa Thánh Thần chính là Đấng canh tân Giáo Hội, chắc hẳn tất cả mọi người đều nhận ra luồng gió mạnh mẽ của Chúa Thánh Thần đã thổi vào đời sống qua sự kiện lớn lao Công Đồng Vaticanô II, một Lễ Hiện Xuống mới, diễn ra cách đây 50 năm. Sự tác động mạnh mẽ của Chúa Thánh Thần khiến Giáo Hội Công Giáo đã thay da đổi thịt , không ngừng canh tân trong suốt 50 năm qua. Chính vì thế, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI, nhân kỷ niệm 50 năm khai mở Công Đồng này đã quyết định mở năm Đức Tin để canh tân đời sống đức tin của toàn thể Giáo Hội, để từng Kitô hữu tái khám phá lại niềm vui niềm hứng khởi khi gặp gỡ Đức Kitô. (x. FD số 1)

Ngày nay, nhìn lại Công Đồng Vaticanô II, hướng đến con người, Giáo Hội và xã hội hiện tại, cách riêng tại Việt Nam, thì việc canh tân toàn diện cuộc sống của từng người, từng nhà, của cả Giáo hội và xã hội là điều khẩn thiết. Chúa Thánh Thần vẫn luôn là tác nhân cho mọi sự đổi mới. "Lạy Chúa Thánh Thần! Xin Ngài ngự đến. Xin hãy đến canh tân đổi mới mặt địa cầu." đây không chỉ là lời cầu nguyện trước mỗi giờ kinh, mỗi cử hành phụng vụ nhưng đó là lời khẩn nài tha thiết trong cơn khốn cùng của mọi sự trì trệ, suy thoái nơi con người và xã hội hôm nay. Hơn thế nữa, cùng với lời khẩn nài thì mỗi Kitô hữu phải nỗ lực cộng tác với ơn Chúa Thánh Thần để đổi mới chính mình và góp phần tích cực canh tân Giáo hội, đổi mới xã hội ngày càng tốt đẹp hơn. Với những giá trị được khơi lên nhờ tác động của Chúa Thánh Thần : Chân lý, Công lý, Tự do và Tình yêu mọi thực tại của con người và xã hội cần phải xây dựng, vun đắp thì sự canh tân mới mang lại kết quả như lòng Chúa mong muốn và lòng người ước mong.

Xin Chúa Thánh Thần soi sáng và hướng dẫn chúng con trên hành trình canh tân đời sống Đức tin của mình.

Sài Gòn, những ngày mừng
Lễ Chúa Thánh Thần Hiện Xuống 05/2013

Ban Biên Tập

CHÚA THÁNH THẦN - ĐẤNG CANH TÂN GIÁO HỘI VÀ XÃ HỘI*

NGÀI LÀ AI ?

Chúa Thánh Thần là "Thần Chân Lý "vén màn cho ta thấy" Đức Ki-tô, nhưng "không nói điều gì về mình" (Ga 16, 13). Một kiểu xóa mình như vậy, đúng là phong cách của Thiên Chúa, giải thích tại sao, "thế gian không thể đón nhận Người, vì thế gian không thấy và không biết Người", còn những ai tin vào Đức Ki-tô thì biết Người vì Người ở lại với họ (Ga 14, 17). Thánh Thần mặc khải cho chúng ta biết Thiên Chúa, biết Đức Ki-tô là Ngôi Lời hằng sống, nhưng Thánh Thần lại không nói về mình. Thánh Thần đã "dùng các ngôn sứ mà phán dạy", để giúp chúng ta nghe được lời của Chúa Cha. Nhưng còn chính Người, chúng ta lại không nghe tiếng Người, chúng ta chỉ nhận biết Người qua việc Người mặc khải và chuẩn bị tâm hồn chúng ta đón nhận Ngôi Lời bằng đức tin.

Vì là sự hiệp thông sống động trong đức tin các tông đồ do Hội Thánh lưu truyền, nên Hội Thánh là nơi chúng ta nhận biết Thánh Thần :

- trong Thánh Kinh được Người linh hứng;
- trong Thánh Truyền, mà các giáo phụ là những chứng nhân cho mọi thời đại.
- trong Huấn Quyền được Người trợ lực
- trong Phụng Vụ Bí Tích mà qua các lời nói và biểu tượng, Ngài giúp chúng ta hiệp thông với Đức Ki-tô.
- trong kinh nguyện, lúc Người chuyển cầu cho chúng ta.
- trong các đặc sủng và thừa tác vụ xây dựng Hội Thánh.
- trong các dấu chỉ của đời sống tông đồ và thừa sai.
- trong chứng từ của các thánh nơi Người biểu lộ sự thánh thiện của Người và tiếp tục công trình cứu độ.

Danh xưng Chúa Thánh Thần

"Thánh Thần" là danh xưng của Đấng chúng ta phụng thờ và tôn vinh cùng với Chúa Cha và Chúa Con. Hội Thánh đã nhận danh xưng này từ Chúa Giê-su và tuyên xưng danh này trong bí tích rửa tội (x. Mt. 28, 19).

Thánh Thần (Ga 3, 5-8). Đàng khác, "Thần" và "Thánh" là những thuộc tính thần thiêng chung cho Ba Ngôi Thiên Chúa. Nhưng khi nối kết hai từ này với nhau, Thánh Kinh, Phụng Vụ và ngôn ngữ thần học muốn chỉ ngôi vị khôn tả của Chúa Thánh Thần, mà không lẫn lộn với các cách sử dụng khác về các từ "thần" và "thánh".

NHỮNG CÁCH GỌI CHÚA THÁNH THẦN

Đấng Bảo Trợ: Khi Đức Giê-su loan báo và hứa Chúa Thánh Thần sẽ đến, Người gọi Thánh Thần là Đấng "Bảo Trợ", theo nguyên ngữ là: "Đấng được gọi đến kề bên" (Ga 14, 16. 26; 15, 26; 16, 7). "Đấng Bào Chữa" thường được dịch là "Đấng An Ủi", vì Đức Giê-su là Đấng An ủi trước nhất (x. 1Ga 2, 1). Chính Chúa Giê-su còn gọi Thánh Thần là "Thần Chân Lý" (Ga 16, 13).

Thần Khí: Ngoài danh xưng "Chúa Thánh Thần", được dùng nhiều nhất trong sách Công Vụ Tông Đồ và các Thánh Thư, ta còn thấy những cách gọi khác nơi thánh Phao-lô: Thần Khí của Lời hứa (x. Gl 3, 14; Ep 1. 13), Thần Khí làm cho ta nên nghĩa tử (x. Rm 8, 15; Gl. 4, 6), Thần Khí của Đức Ki-tô (x. Rm 8, 11), Thần Khí của Đức Chúa (x. 2 Cr 3, 17), Thần Khí của Thiên Chúa (x. Rm 8, 9. 14; 15, 19; 1 Cr 6, 11; 7, 40); và nơi thánh Phê-rô: "Thần Khí vinh hiển" (1 Pr 4, 14).

NHỮNG BIỂU TƯỢNG VỀ CHÚA THÁNH THẦN

Nước: trong bí tích Thánh Tẩy, nước là một biểu tượng đầy ý nghĩa về tác động của Thánh Thần, vì sau khi kêu cầu Thánh Thần, nước trở thành dấu bí tích hữu hiệu của việc tái sinh : như trong lòng mẹ, chúng ta được cưu mang trong nước; nước rửa tội thực sự nói lên rằng cuộc tái sinh vào đời sống Thiên Chúa được ban trong Thánh Thần. Vì "đã chịu phép rửa trong cùng một Thánh Thần", nên chúng ta "đầy tràn một Thánh Thần duy nhất" (1Cr 12, 13). Chính Thánh Thần là Nước trường sinh chảy ra từ cạnh sườn Đức Ki-tô chịu đóng đinh thập giá (x. Ga 19, 34; 1Ga. 5, 8), và chảy thành sự sống đời đời trong lòng chúng ta (x. Ga 4, 10. 14; 7, 38; Xh 17, 1-6; Is. 55, 1; Dcr 14, 8; 1Cr 10, 4; Kh 21, 6; 22, 17).

Xức dầu: Biểu tượng xức dầu cũng chỉ về Thánh Thần, đến nỗi trở thành đồng nghĩa với Thánh Thần (x. 1Ga 2,

20, 27; 2 Cr, 1, 21). Trong nghi thức khai tâm Ki-tô giáo, xức dầu là dấu bí tích của phép Thêm Sức; các Giáo Hội Đông Phương gọi là "Xức dầu thánh hiến". Nhưng muốn hiểu rõ, chúng ta phải trở về với việc xức dầu của Đức Giê-su, việc xức dầu đầu tiên do Chúa Thánh Thần thực hiện. "Ki-tô" (tiếng Hip-ri là "Mê-si-a") nghĩa là "được Thánh Thần Thiên Chúa xức dầu". Cựu Ước (x. Xh 30, 22-32) nói đến những người được Thiên Chúa xức dầu, nổi bật nhất là Vua Đavit (x. 1Sm 16, 13). Nhưng Đức Giê-su là Đấng được Thiên Chúa xức dầu cách độc nhất vô nhị : nhân tính do Ngôi Con đảm nhận "được Thánh Thần xức dầu" trọn vẹn. Đức Giê-su được Thánh Thần (x. Lc. 4, 18-19; Is. 61, 1) đặt làm "Ki-tô". Đức Trinh Nữ Ma-ri-a thụ thai Đức Ki-tô nhờ tác động Thánh Thần; khi Ngôi Lời giáng sinh (x. Lc 2, 11), Thánh Thần dùng các thiên thần loan báo Người là Đức Ki-tô và thúc đẩy ông Xi-mê-on đến đền thờ gặp Đấng Ki-tô Thiên Chúa đã hứa (x. Lc. 2, 26-27). Đức Ki-tô (x. Lc. 4, 1) đầy Thánh Thần, và nhờ quyền năng Thánh Thần, Người chữa lành và cứu độ (x. Lc 6, 19;8, 46). Cuối cùng chính Thánh Thần làm cho Đức Giê-su từ cõi chết sống lại (x. Rm. 1, 4; 8, 11). Khi Đức Giê-su trở thành "Ki-tô" trọn vẹn trong nhân tính đã toàn thắng sự chết (x. Cv. 2, 36), Người ban đầy tràn Thánh Thần cho các thánh "để nhờ kết hợp với nhân tính của Người, họ trở thành "Con người hoàn hảo... , đạt tới tầm vóc viên mãn của Đức Ki-tô" (Ep. 4, 13), thành "Đức Ki-tô toàn diện" theo cách nói của Thánh Âu-tinh.

Lửa: Trong khi nước nói đến việc sinh ra và tính phong phú của Sự Sống được ban trong Thánh Thần, lửa tượng trưng cho năng lực biến đổi do tác động của Thánh Thần. Ngôn sứ Ê-li-a, "xuất hiện như lửa hồng và lời ông như ngọn đuốc" (Hc 48, 1); bằng lời cầu nguyện, ông kéo lửa từ trời xuống thiêu cháy hy tế trên núi Cát-minh (x. 1V 18, 38-39). Đây là hình bóng của lửa Thánh Thần sẽ biến đổi tất cả những gì lửa bén tới. Gio-an Tẩy Giả, "người đi trước dọn đường cho Chúa, đầy Thần khí và quyền lực của Ê-li-a" (Lc 1, 17), loan báo Đức Ki-tô là Đấng "sẽ làm phép rửa trong Thánh Thần và trong lửa" (Lc 3, 16), Đức Giê-su cũng nói về Thánh Thần : "Thầy đã đến đem lửa xuống thế gian, và Thầy mong muốn biết bao cho lửa ấy bùng cháy lên"(Lc 12, 49). Dưới những hình "giống như lưỡi lửa", Thánh Thần đậu xuống trên các môn đệ sáng ngày lễ Ngũ Tuần và họ được tràn đầy Thánh Thần (Cv 2, 3-4). Truyền thống linh đạo giữ lại biểu tượng lửa như một trong những biểu tượng diễn tả đúng nhất về tác động của Thánh Thần (x. T. Gio-an Thánh Giá,): "Anh em đừng dập tắt Thánh Thần" (1Th 5, 19).

Áng mây và ánh sáng: Hai biểu tượng này luôn đi đôi với nhau trong các lần Thánh Thần xuất hiện. Trong các cuộc thần hiện thời Cựu Ước, áng mây khi chói sáng, khi mờ tối, vừa mặc khải Thiên Chúa hằng sống và cứu độ, vừa che khuất vinh quang siêu việt của Người - như lúc Mô-sê trên núi Xi-nai (x. Xh 24, 15-18), trong lều Hội Ngộ (x. Xh 33, 9-10) và suốt cuộc hành trình trong hoang địa (x. Xh 40, 36-38; 1Cr 10, 1-2); với Xa-lô-môn dịp cung hiến Đền Thờ (x. 1V 8, 10. 12). Những hình bóng này được Đức Ki-tô thể hiện trong Thánh Thần. Chính Thánh Thần ngự xuống trên Trinh Nữ Ma-ri-a và "rợp bóng" trên Người, để Người thụ thai và hạ sinh Đức Giê-su (Lc 1, 35). Trên núi Hiển Dung, chính Thánh Thần đến trong "đám mây bao phủ" Đức Giê-su, Mô-sê và Ê-li-a, Phê-rô, Gia-cô-bê và Gio-an, và "từ đám mây có tiếng phán rằng : "Đây là Con Ta, Người đã được Ta tuyển chọn, hãy vâng nghe lời Người" (Lc 9, 34-35). Cuối cùng, cũng chính đám mây này "che khuất Đức Giê-su" ngày Thăng Thiên (Cv 1, 9) và sẽ mặc khải Người là Con Người trong vinh quang ngày tái lâm (x. Lc 21, 27).

Ấn tín là biểu tượng gắn liền với biểu tượng xức dầu. Thật vậy, chính "Thiên Chúa đã đóng ấn xác nhận" (Ga 6, 27) Đức Ki-tô và cũng đã đóng ấn Thánh Thần trên chúng ta trong Con của Người (x. 2 Cr 1, 22; Ep 1, 13; 4, 30). Hình ảnh "ấn tín" đã được dùng trong một số truyền thống thần học để diễn tả "ấn tích" không thể xoá được mà ba bí tích Thánh Tẩy, Thêm Sức, Truyền Chức Thánh để lại.

Bàn tay: Đức Giê-su đặt tay để chữa lành bệnh nhân (x. Mc 6, 5; 8, 23) và chúc lành cho trẻ nhỏ (x. Mc 10, 16). Nhân danh Người, các tông đồ cũng làm như vậy (x. Mc 16, 18; Cv 5, 12; 14, 5). Hơn nữa Thánh Thần được thông ban (x. Cv 8, 17-19; 13, 3; 19, 6) nhờ việc đặt tay của các tông đồ. Thư Do Thái coi nghi thức đặt tay vào số "các điều căn bản" của giáo huấn của mình. Hội Thánh đã giữ lại việc đặt tay khẩn cầu Thánh Thần trong các bí tích.

Ngón tay: Đức Giê-su "nhờ ngón tay Thiên Chúa mà trừ quỷ" (Lc 11, 20). Nếu ngày xưa "Thiên Chúa lấy ngón tay" ghi lề luật trên bia đá (Xh 31, 18), thì ngày nay Thiên Chúa hằng sống cũng dùng Thánh Thần, để viết "bức thư của Đức Ki-tô" được giao phó cho các tông đồ, "không phải ghi trên những tấm bia bằng đá, nhưng trên những tấm bia bằng thịt, tức là lòng người" (2 Cr 3, 3). Thánh thi : "Veni Creator Spiritus" khẩn cầu Thánh Thần như là "ngón tay hữu Chúa Cha".

Chim bồ câu: Cuối lụt hồng thủy (là biểu tượng cho bí tích Thánh Tẩy), chim bồ câu được ông Nô-ê thả ra, khi trở về ngậm một nhánh ô-liu xanh tươi, báo cho biết mặt đất lại có thể ở được (. x. St 8, 8-12). Sau khi Đức Ki-tô nhận Phép Rửa của Gio-an và lên khỏi nước. Thánh Thần, dưới hình chim bồ câu, đáp xuống và ngự trên Người (x. Mt. 3, 16 par). Thánh Thần cũng xuống và ngự trong tâm hồn những người lãnh nhận Bí Tích Thánh Tẩy. Trong một số nhà thờ, Thánh Thể được giữ trong một bình bằng kim loại hình bồ câu treo bên trên bàn thờ. Trong các ảnh tượng Ki-tô giáo, hình bồ câu là biểu tượng truyền thống để chỉ Thánh Thần.

CHÚA THÁNH THẦN HIỆN XUỐNG

Trong ngày lễ Ngũ Tuần, mầu nhiệm Ba Ngôi Chí Thánh được mặc khải trọn vẹn. Kể từ ngày đó, Vương Quốc được Đức Ki-tô loan báo, mở ra cho những ai tin nơi Người. Dù phận hèn yếu đuối, các tín hữu được hiệp thông với Ba Ngôi Chí Thánh trong đức tin. Thánh Thần đã đến và không ngừng đến để đưa thế giới vào "thời ▶

đại cuối cùng", thời đại của Hội Thánh : Vương Quốc đã được thừa hưởng nhưng chưa hoàn tất.

Chúng con đã trông thấy Ánh Sáng thật, chúng con đã nhận lãnh Thánh Thần, chúng con đã tìm thấy Đức Tin chân thật : chúng con tôn thờ Ba Ngôi Thiên Chúa bất khả phân ly, vì chính Ba Ngôi đã cứu chúng con (Phụng vụ byzantine. Điệp ca kinh chiều lễ Hiện xuống, thánh ca hiệp lễ.).

THÁNH THẦN - HỒNG ÂN THIÊN CHÚA

"Thiên Chúa là Tình Yêu" (1Ga 4, 8. 16) và Tình Yêu là hồng ân tuyệt diệu chứa đựng tất cả các ơn khác. Tình yêu này "Thiên Chúa đã đổ vào lòng chúng ta, nhờ Thánh Thần mà Người ban cho chúng ta" (Rm 5, 5).

Bởi vì tội đã làm cho chúng ta phải chết hoặc ít nữa là bị tổn thương, nên hiệu quả đầu tiên của hồng ân Tình Yêu là ơn tha tội. Chính ơn hiệp thông của Thánh Thần (2 Cr 13, 13) trong Hội Thánh, làm cho những người lãnh nhận Bí tích Thánh Tẩy lại được nên "giống Thiên Chúa", điều họ đã mất vì tội.

Thánh Thần ban cho chúng ta "bảo chứng" hoặc "ân huệ mở đầu" của Gia Sản (x. Rm 8, 23; 2Cr 1, 21) là chính sự sống của Ba Ngôi Chí Thánh. Sự sống này là yêu thương "như Thiên Chúa đã thương yêu chúng ta" (x. 1Ga 4, 11-12). Tình yêu này (Đức Ái của 1 Cr 13) là nguyên lý đời sống mới trong Đức Ki-tô. Chúng ta có thể sống được như thế, vì chúng ta đã "nhận được sức mạnh của Thánh Thần" (Cv 1, 8).

Nhờ quyền năng của Thánh Thần, con cái Thiên Chúa có thể làm được những viêc tốt lành. Đấng đã tháp chúng ta vào Cây Nho thật, sẽ giúp chúng ta trổ sinh "hoa quả của Thánh Thần là bác ái, hoan lạc, bình an, quảng đại, nhân từ, lương thiện, trung tín, hiền hòa, tiết độ" (Gl 5, 22-23). "Thánh Thần là sự sống của chúng ta"; chúng ta càng từ bỏ ý riêng (x. Mt 16, 24-26), "Thánh Thần càng hướng dẫn đời ta"(Gl 5, 25) :

Nhờ hiệp thông với Thánh Thần, chúng ta trở nên người của Thánh Thần, được đưa trở lại Địa Đàng, được dẫn vào Nước Trời và tình nghĩa tử, được ban cho lòng tin tưởng để gọi Thiên Chúa là Cha, để thông phần vào ân sủng của Đức Ki-tô, để được gọi là con cái sự sáng và dự phần vào vinh quang đời đời (T. Baxiliô, bàn về Chúa Thánh Thần).

THÁNH THẦN VÀ HỘI THÁNH

Sứ mạng của Đức Ki-tô và của Thánh Thần được thể hiện trong Hội Thánh là Thân Thể Đức Ki-tô và Đền Thờ Chúa Thánh Thần. Sứ mạng phối hợp này từ nay liên kết các tín hữu của Đức Ki-tô vào sự hiệp thông của Người với Chúa Cha trong Thánh Thần. Thánh Thần chuẩn bị con người, ban ân sủng để thu hút họ đến với Đức Ki-tô. Người mặc khải cho họ Đức Chúa Phục Sinh, nhắc cho họ nhớ Lời Chúa và mở lòng trí họ hiểu được cuộc Khổ Nạn và Phục Sinh. Người làm cho mầu nhiệm Đức Ki-tô hiện diện, nhất là trong thánh lễ, để hòa giải, cho họ hiệp thông với Thiên Chúa, nhờ đó họ "sinh hoa kết quả dồi dào" (Ga 15, 5. 8. 16).

Như vậy, sứ mạng Hội Thánh không phải là bổ túc cho sứ mạng của Đức Ki-tô và của Thánh Thần, nhưng là "bí tích" của sứ mạng này. Theo bản chất, toàn thể và từng chi thể của Hội Thánh được sai đi để rao giảng và làm chứng, hiện tại hóa và lan tỏa mầu nhiệm hiệp thông của Ba Ngôi Chí Thánh.

Tất cả chúng ta đã lãnh nhận cùng một Thần Khí duy nhất là Thánh Thần, chúng ta hiệp nhất với nhau và với Thiên Chúa. Vì chúng ta tuy nhiều người, nhưng Đức Ki-tô đã cho Thánh Thần của Chúa Cha và của Người cư ngụ trong mỗi người chúng ta. Thần Khí duy nhất và không thể phân chia này, quy tụ lại trong Người những con người riêng rẽ và làm cho mọi người nên một trong Người. Cũng như quyền năng của nhân tính Đức Ki-tô làm cho những ai chia sẻ nhân tính đó hợp thành một thân thể duy nhất; cũng vậy tôi nghĩ rằng, Chúa Thánh Thần duy nhất và không thể phân chia, Đấng ngự trong mọi người, cũng đưa mọi người đến sự hiệp nhất thiêng liêng (T. Syrilô Giám mục Alexanri, Jo 12)

Vì Thiên Chúa dùng Thánh Thần xức dầu Đức Giê-su, nên với tư cách là Đầu của Thân Thể, Đức Ki-tô thông ban Thánh Thần cho các chi thể để nuôi dưỡng, chữa lành, cắt đặt họ vào các chức vụ hỗ tương, làm cho họ được sống, sai họ đi làm chứng, liên kết họ với Người trong hiến lễ dâng lên Chúa Cha và trong lời chuyển cầu cho toàn thế giới. Nhờ các bí tích của Hội Thánh, Đức Ki-tô thông truyền cho các chi thể Thánh Thần của Người, vừa là Đấng Thánh vừa là Đấng Thánh Hóa.

"Những hồng ân cao cả" Thiên Chúa ban cho tín hữu qua các bí tích, sẽ sinh hoa kết quả nơi đời sống mới trong Đức Ki-tô theo Thánh Thần.

"Thánh Thần giúp đỡ chúng ta là những kẻ yếu hèn. Chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải, nên Thánh Thần cầu thay nguyện giúp chúng ta, bằng những tiếng rên siết khôn tả" (Rm 8, 26). Thánh Thần, tác giả những kỳ công của Thiên Chúa, là Thầy dạy cầu nguyện.

---

* Bài đọc về Chúa Thánh Thần ở đây trích từ Giáo lý Hội Thánh Công giáo, Chương Ba : Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần (bản dịch của Tgp. Sài Gòn 1993) Lúc trích dẫn bài đọc này, mục đích là để bạn đọc hiểu biết rõ tầm quan trọng khi người tín hữu tuyên xưng đức tin : Tôi tin kính Đức Chúa Thánh Thần là Thiên Chúa. Chính Ngài là tác nhân của mọi sự canh tân và đổi mới của Giáo Hội và xã hội

KHI ĐTC PHANXICÔ LÊN TIẾNG VỀ CANH TÂN VÀ ĐỔI MỚI GIÁO HỘI*

◆ **Phaolô Phạm Xuân Khôi** chuyển ngữ từ Huấn từ của ĐTC. Phanxicô

Hãy đi. *"Hỡi nhà Giacóp, hãy đến, chúng ta hãy cùng đi trong ánh sáng của Chúa"* (Isaiah 2:5). Đây là điều đầu tiên Chúa đã nói với ông Abraham: *Hãy đi trong sự hiện diện của Ta và hãy sống hoàn hảo!* Đi: cuộc đời của chúng ta là một cuộc hành trình và chúng ta sai lầm khi chúng ta ngừng lại. Hãy đi, trong sự hiện diện của Chúa, trong ánh sáng của Chúa, cố gắng sống trong sự hoàn hảo mà Thiên Chúa đòi hỏi ở ông Abraham, trong lời hứa của Ngài.

Hãy xây dựng. Xây dựng Hội Thánh. Người ta nói về những viên đá: những viên đá có tính nhất quán, nhưng những viên đá sống động là những viên đá được Chúa Thánh Thần xức dầu. Hãy xây dựng Hội Thánh, Hiền Thê của Đức Kitô, mà đá góc tường của Hội Thánh ấy chính là cùng một Chúa. Đây là một hành động khác trong đời sống chúng ta: xây dựng.

Thứ ba là **hãy tuyên xưng**. Chúng ta có thể đi như chúng ta muốn, chúng ta có thể xây dựng rất nhiều điều, nhưng nếu anh em không tuyên xưng Đức Giêsu Kitô, thì có điều gì sai? Chúng ta sẽ trở thành một cơ quan hỗ trợ cho tổ chức phi chính phủ (NGO), chứ không phải Hội Thánh, là Hiền Thê của Chúa. Khi anh em đi, anh em dừng lại. Khi anh em không xây dựng trên đá, điều gì sẽ xảy ra? Điều sẽ xảy ra như xảy ra cho các trẻ em khi chúng ở trong những lâu đài xây trên cát ở bãi biển, tất cả đều xụp đổ, không vững chắc. Khi anh em không tuyên xưng Đức Giêsu Kitô, tôi nhớ lại những lời của Léon Bloy: "Ai không cầu nguyện cùng Thiên Chúa, là cầu nguyện với quỷ dữ". Khi anh em không tuyên xưng Đức Giêsu Kitô, anh tuyên xưng tính trần tục của ma quỷ, sự trần tục của ma quỷ.

Đi, xây cất - xây dựng và tuyên xưng. Nhưng không phải là dễ dàng như thế, vì trong việc đi, xây dựng và tuyên xưng, đôi khi có những đột biến, có những sự di chuyển mà không chỉ là chuyển động theo đường: mà là những chuyển động kéo chúng ta ngược lại.

Tin Mừng này tiếp tục với một hoàn cảnh đặc biệt. Thánh Phêrô, người đã tuyên xưng Chúa Giêsu Kitô, thưa cùng Người rằng: *Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống. Con sẽ theo Thầy, nhưng đừng nói đến Thánh Giá!* Điều này không có gì liên quan với nó. Con sẽ theo Thầy với các khả năng khác, mà không có Thánh Giá. Khi chúng ta đi mà không có Thánh Giá, khi chúng ta xây dựng mà không có Thánh Giá, và khi chúng ta tuyên xưng Đức Kitô mà không có Thánh Giá, chúng ta không phải là môn đệ của Chúa: chúng ta thuộc về thế gian, chúng ta là Giám Mục, Linh Mục, Hồng Y, Giáo Hoàng, nhưng không phải là môn đệ của Chúa.

Tôi ao ước rằng tất cả chúng ta, sau những ngày ân sủng này, có lòng can đảm, can đảm chính là để đi trong sự hiện diện của Chúa, với Thánh Giá của Chúa, để xây dựng Hội Thánh trên máu của Chúa được đổ ra trên Thánh Giá, và để tuyên xưng một vinh quang duy nhất: là vinh quang của Đức Kitô chịu đóng đinh. Và bằng cách này, Hội Thánh sẽ tiến lên.

Tôi ước mong cho tất cả chúng ta rằng Chúa Thánh Thần, nhờ lời cầu nguyện của Mẹ Maria, Mẹ chúng ta, ban cho chúng ta ân sủng để: đi, xây dựng và tuyên xưng Đức Chúa Giêsu Kitô chịu đóng đinh. Như vậy thôi.

www.vatican.va/holy_father/francesco/homilies/2013/documents/papa-francesco_20130314_omelia-cardinali_it.html

---

(*) Huấn từ đầu tiên của ĐTC Phanxicô trong thánh lễ với các Hồng Y tại Nguyện Đường Sistine hôm14/3/2013, ĐTC không nói đến canh tân và đổi mới, nhưng sự xuất hiện của ngài trước hàng trăm ngàn người ở quảng trường Thánh Phêrô ngay sau khi Mật viện bầu chọn ngài làm Giáo hoàng đã là dấu hiệu của chủ đề mà Tập san số 8 chúng tôi muốn đề cập. Giáo Hội vừa trải qua một triều đại của GH uyên bác, Đức Bênêdictô XVI với rất nhiều huấn từ đậm tính chất thần học và ngài cũng phải chịu đựng nhiều 'lỗi lầm' của hàng linh mục tu sĩ và cả những chức sắc lớn về vấn đề tình dục và đời sống Giáo Hội nặng tính trần tục. ***"Khi chúng ta đi mà không có Thánh Giá, khi chúng ta xây dựng mà không có Thánh Giá, và khi chúng ta tuyên xưng Đức Kitô mà không có Thánh Giá, chúng ta không phải là môn đệ của Chúa: chúng ta thuộc về thế gian, chúng ta là Giám Mục, Linh Mục, Hồng Y, Giáo Hoàng, nhưng không phải là môn đệ của Chúa."*** *Lời nói này của ĐGH không có gì mới, nhưng sẽ rất mới vì đòi hỏi các chức sắc của Giáo Hội 'dám' từ bỏ vị thế của mình để sẵn sàng vác thập giá và để nên giống Chúa Giêsu "Vì Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ, và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người." (Mc 10, 35-45). Tựa đề trên là của BBT.*

Ý NGHĨA CỦA TỪ CANH TÂN, ĐỔI MỚI

◆ **Lm. Stêphanô Huỳnh Trụ**

1. Nghĩa của những chữ canh, tân, đổi, mới

1.1. Canh có nhiều chữ Hán: 更, 羹, 羹, 耕, 畊, 庚, 賡(赓), 埂, 绠, 鶊(鹒), 秔, 梗, 粳, 浭, trường hợp này là chữ 更, nghĩa là: dt. (1) Đơn vị cổ chỉ thời gian bằng 1/5 của đêm: Đêm năm canh, ngày sáu khắc. (2) Họ Canh. đt. (3) Đổi khác, sửa đổi: Canh bộc (đổi người khác thay mặt mình); canh tân (đổi mới). (4) Từng trải: Thiếu canh bất sự (nhỏ chẳng trải việc, ít tuổi chưa từng trải mấy).
Nghĩa Nôm: đt. (1) Chăm nom: Canh coi. (2) Nấu lâu cho thêm nồng độ: Canh thuốc. (3) Mang bên lòng: Canh cánh nào nguôi.

1.2. Tân có 13 chữ Hán:新, 濱, 津, 滨, 賓(宾), 薪, 辛, 鋅(锌), 檳(槟), 莘, 繽(缤), 猸, 蠙. Ở đây chúng ta bàn về chữ 新, nghĩa là dt. (1) Mới: Thôi trần xuất tân (đẩy cũ ra mới, trừ cái cũ đi, đem cái mới ra). (2) Quốc hiệu của Vương Mãng sau khi cướp ngôi nhà Hán (năm 8-22). (3) Tên viết tắt của tỉnh Tân Cương. (4) Họ Tân. (5) Phiên âm: Tân gia ba (Singapore). đt. (6) Cải tiến: Nhật tân hựu tân (ngày càng đổi mới). (7) Trong sạch: Cải quá tự tân (đổi lỗi cũ để tự sửa cho mình trong sạch, chừa bỏ điều lỗi, sửa lại mình). tt. (8) Mới: Tân niên (năm mới). (9) Những gì thuộc về mới cưới: Tân lang (chú rể), tân phòng (phòng của vợ chồng mới cưới)…
Nghĩa Nôm: dt. (1) Xử nữ: Gái tân. (2) Màng trinh: Còn tân.

1.3. Đổi (Nôm), nghĩa là đt. (1) Biến dạng: Đổi trắng thay đen. (2) Đưa cái mình có để lấy cái người khác có, theo thoả thuận giữa hai bên: Đổi tiền lẻ. (2) Thay bằng cái khác: Đổi địa chỉ, đổi tên, đổi ngôi. (3) Biến chuyển từ trạng thái, tính chất này sang trạng thái, tính chất khác: Tình thế đã đổi khác, đổi tính nết. (4) Chuyển đi làm việc ở một nơi khác: Đổi đi công tác khác.

1.4. Mới (Nôm), nghĩa là: dt. (1) Người gõ mõ, rao mõ trong làng, theo cách gọi thông tục: thằng mới. tt. (2) Vừa làm xong mà chưa dùng hoặc chưa lâu, chưa cũ: Bộ quần áo mới, ngôi nhà mới. (3) Vừa có, chưa lâu: Học sinh mới, người bạn mới. (4) Tiến bộ, thích hợp với thời đại: Cách làm ăn mới, tư tưởng mới. pht. (5) Với thời gian chưa lâu: Nó mới đến, mới năm ngoái thôi. (6) Còn quá sớm, chưa nhiều thời gian: Họ mới gặp nhau được vài lần. (7) Mãi đến thời gian nào đó, không sớm hơn: Đến trưa mới xong. trt. (8) Từ nhấn mạnh mức độ, tỏ ra hết sức ngạc nhiên: Nó nói mới thú vị làm sao! (9) Chỉ có thể thực hiện được, biết được (khi có điều kiện gì): Có thực mới vực được đạo (tng.), thức khuya mới biết đêm dài, ở lâu mới biết con người có nhân (tng.).

2. Nghĩa của thuật từ đổi mới và canh tân

Đổi mới là thay cái mình đang có bằng cái khác tiến bộ, thích hợp hơn. Canh tân là thay cái cũ đổi lấy cái mới.

Đồng nghĩa thay đổi với chữ canh còn có chữ cải (改) và chữ cách (革):
- **Cải** 改**:** đt. (1) Thay đổi: Cải lão hoàn đồng, cải dạng. (2) Sửa cho tốt hơn, thay ác ra thiện. xấu ra tốt, sai thành đúng: Cải cách, cải trang (lắp đặt lại). (3) Lại lần nữa: Cải giá. (4) Cái khác: Cải nhật (ngày khác). (5) Cụm từ: Cải chùy (lưỡi vặn ốc).
- **Cách**革: đt. (1) Thay đổi, đổi cũ ra mới: Cải cách, cách mạng; (2) Tước, bỏ đi, không dùng nữa: Cách chức, bị cách; dt. (3) Da thú, da thuộc: Cách lý (giày da).
Đổi mới, cải tân, cách tân hay canh tân đều có nghĩa là thay cái cũ đổi lấy cái mới, riêng thuật từ cách tân thường được dùng nói về văn hoá. Các thuật từ này đồng nghĩa với nhau, chỉ có khác biệt ở chỗ cải tân, cách tân và canh tân là tiếng Hán Việt, còn đổi mới là tiếng Nôm.

Trong Thánh Kinh, Nhóm CGKPV dùng từ "đổi mới" để dịch chữ innovatus (Go 29,20; Tv 51,12; Kn 7,27; Ac 5,21) và renovatus (Tv 104,30; Rm 12,2; 2 Cr 4,16; Ep 4,23; Cl 3,10; Tt 3,5; Dt 6,6). Trong tiếng Latinh, innovatus: Đổi mới, cách tân; renovatus: Nâng cấp, cải tiến, đổi mới; sửa chữa lại, hồi phục lại. Tiếp đầu ngữ in-: trong, vào trong; re-: tái lại, một lần nữa; novus: mới.

3. Những thuật từ này được Thánh Phaolô giảng dạy một cách cụ thể và dễ hiểu: "Anh em đã cởi bỏ con người cũ với những hành vi của nó rồi, và anh em đã mặc lấy con người mới, con người hằng được đổi mới theo hình ảnh Đấng Tạo Hoá" (Cl 3,9-10), đây chính là ý nghĩa của "canh tân".

Theo ĐHY Phanxicô Nguyễn Văn Thuận: "Canh tân không phải chỉ đổi nước mã bên ngoài, đổi một số nghi thức cho "ngoạn mục", đổi tên các uỷ ban cho "kêu" hơn, đập đổ cơ cấu cũ, dựng nên một số tổ chức mới, hội nghị, tuyên ngôn... Canh tân là trở về nguồn, là thích nghi Phúc Âm với thế giới hôm nay. Thánh Phaolô nói rõ: "Anh em hãy....

(...xem tiếp trang 12...)

BỐN GIÁ TRỊ CỐT LÕI ĐỂ CANH TÂN ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

◆ **Nguyễn Thành Tâm**

Tập san GHXH các số vừa qua đã đề cập đến 4 nguyên tắc chính của GHXH: P*hẩm giá con người, Công ích, Bổ trợ, Liên đới. "Đây là những nguyên tắc mang tính tổng quát và căn bản vì chúng liên quan tới xã hội trong toàn bộ thực tại của nó:* liên quan đến các mối quan hệ, từ những quan hệ gần gũi và trực tiếp tới những quan hệ bị chi phối bởi chính trị, kinh tế và luật pháp hay những quan hệ giữa các cộng đồng và các tập thể, hoặc những quan hệ giữa các dân tộc và quốc gia. Chính vì những tương quan này *luôn tồn tại trong thời gian và mang ý nghĩa phổ quát,* nên chúng được Giáo Hội giới thiệu như những thông số đầu tiên và căn bản để mọi người phải tham khảo hầu giải thích và đánh giá các hiện tượng xã hội, mà đây chính là nguồn cần thiết để rút ra những tiêu chuẩn giúp phân biệt và định hướng cho những sự tương tác trong xã hội thuộc mọi lĩnh vực." (TLHT 161)

Mỗi nguyên tắc đều có những nét đặc thù quan trọng về mặt lý thuyết nhưng đều hổ tương lẫn nhau về mặt thực hành, vì vậy Huấn quyền nhắc nhở : "không được dẫn đến việc dùng các nguyên tắc ấy từng phần riêng biệt hay dùng một cách sai lạc; đó là trường hợp khi chúng ta dẫn chứng các nguyên tắc ấy một cách rời rạc và không liên kết mạch lạc với những nguyên tắc khác. Khi hiểu biết một cách sâu xa về mặt lý thuyết, rồi áp dụng cách cụ thể chỉ một trong các nguyên tắc trên thôi, chúng ta sẽ thấy tính chất hỗ tương, bổ túc và liên hệ với nhau giữa các nguyên tắc, như một phần làm nên cơ cấu của các nguyên tắc ấy. Ngoài ra, các nguyên tắc căn bản của Học thuyết Xã hội Công giáo không phải chỉ là một di sản suy tư bền vững, mà còn là một phần cốt yếu trong thông điệp Kitô giáo, vì chúng chỉ cho chúng ta thấy những đường hướng có thể giúp chúng ta xây dựng một đời sống xã hội tốt đẹp, đích thực và mới mẻ. (TLHT 162)

Sau 4 nguyên tắc, Giáo Hội cũng đề cập đến 4 giá trị cốt lõi: *Sự thật, Tự do, Công lý hay công bằng và Tình yêu hay bác ái.* Bốn giá trị này là quan trọng bởi vì xã hội vắng bóng chúng thì không thể xây dựng một đời sống xã hội tốt đẹp, đích thực và mới mẻ.

Bốn giá trị đó phải được thực hiện vì chúng gắn liền với phẩm giá con người:

SỰ THẬT (Chân lý)

Hướng đến sự thật, tôn trọng sự thật và làm chứng về sự thật phải được xem là nghĩa vụ đặc biệt của con người. Tôn trọng sự thật được xác định rõ ở Điều răn thứ tám "Chớ làm chứng dối" và trở thành luật buộc của người tín hữu. Mối tương quan đồng loại chỉ có thể tốt đẹp khi mọi người biết quý trọng sự thật. Khi sự thật vắng bóng thì con người luôn sống trong sự nghi ngờ, trong nỗi sợ hãi, và thường xuyên phải cảnh giác. Sự thật được bắt nguồn từ chính Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là chân lý, nên dân của Ngài được mời gọi sống trong sự thật (Rm 3,4). Hẳn nhiên nói thẳng, nói thật "có thì nói có, không thì nói không" là điều tốt, thế nhưng, không phải lúc nào cũng buộc phải nói thật. Có những sự thật vì yêu thương cần được xem xét. Chúng ta có bổn phận phải nói sự thật, tuy nhiên trong một vài trường hợp cụ thể, vì đức ái đòi buộc phải cẩn trọng xem xét có nên nói sự thật cho người khác không, vì có thể dẫn đến những hậu quả không tốt. Ích lợi và an ninh của người khác, tôn trọng đời tư, công ích: đó là những lý do đủ để ta có thể im lặng, không nói điều không nên nói, hoặc nói tránh đi. Không ai bị bó buộc phải nói cho người khác điều mà họ không có quyền biết." (x. GLHTCG 2488,2489)

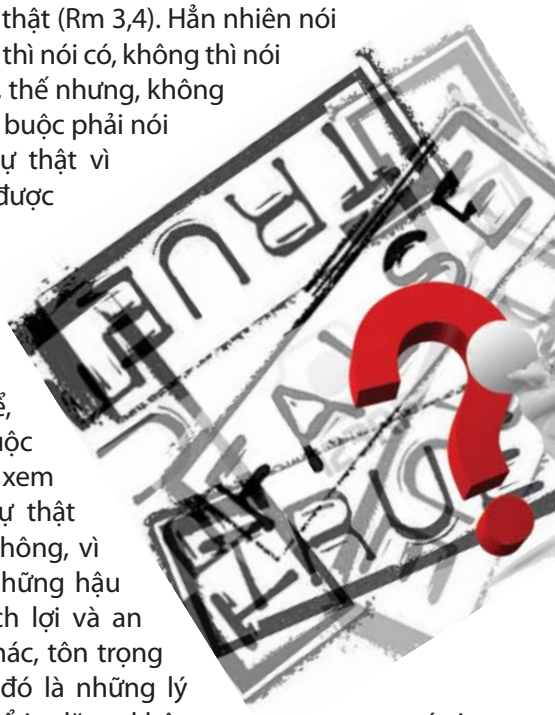

Thời đại 'bùng nổ thông tin' và vấn đề 'toàn cầu hóa' đã đem lại lợi ích cho nhiều tập thể, nhiều quốc gia nhưng cũng nẩy sinh nhiều dối trá, gian lận vì thị trường cạnh tranh. "Đây là một vấn đề liên can đến thế giới truyền thông đại chúng và thế giới kinh tế một cách đặc biệt. Trong các lĩnh vực này, việc sử dụng đồng tiền một cách không chút áy náy tạo ra những vấn đề càng ngày càng cấp bách, đòi phải có sự minh bạch và liêm khiết nhiều hơn nữa cả trong các hoạt động cá nhân lẫn hoạt động xã hội." (TLHT 193). Vì ảnh hưởng quá lớn của truyền thông bao trùm lên nhiều khía cạnh: tôn giáo, văn hóa, chính trị, kinh tế... Giáo hội đã nhắc nhở giới truyền thông "Vì bổn phận nghề nghiệp, những người có trách nhiệm thông tin, khi phổ biến tin tức phải phục vụ chân lý nhưng không được lỗi phạm đức bác ái. Họ cũng phải để tâm vừa tôn trọng bản chất các sự kiện vừa tôn trọng những giới hạn khi phê bình người khác. Không bao giờ được bôi nhọ người khác." (GLHTCG 2497). Chính quyền cũng có trách nhiệm trong lĩnh vực này "Vì công ích, chính quyền có trách nhiệm đặc biệt đối với những phương tiện truyền thông. Chính quyền phải bênh vực và bảo vệ sự tự do đích thực và đúng đắn trong việc thông tin (x. IM 12). "Bằng cách ban hành luật lệ và thi hành nghiêm chỉnh, chính quyền phải bảo đảm rằng các phương tiện truyền thông không bị lạm dụng để gây thiệt hại nặng nề cho thuần phong mỹ tục và cho những tiến bộ của xã hội (x. IM 12). Chính quyền phải trừng phạt kẻ vi phạm thanh danh và bí mật đời tư của người khác. Chính quyền phải thông báo kịp thời và đúng đắn những thông tin liên hệ đến lợi ích của đại chúng hoặc giải đáp những bận tâm chính đáng của dân chúng. Không gì có thể biện minh cho việc dùng những phương tiện truyền thông đưa ra những thông tin sai lạc để lèo lái dư luận; làm như vậy là xâm phạm đến tự do của cá nhân và các nhóm." (GLHTCG 2498)

TỰ DO

Tự do là một biểu hiện của nhân phẩm, một yếu tố nền tảng độc đáo của công trình tạo dựng của Thiên Chúa. Khi tự do bị tước đoạt, nhân phẩm bị xúc phạm. Jean-Jacque Rousseau (1712 – 1778) nhà triết học thuộc trào lưu Khai sáng có ảnh hưởng lớn tới Cách mạng Pháp 1789, có lý khi chỉ trích những người không dám đứng lên bảo vệ tự do: "Từ bỏ tự do của mình là từ bỏ phẩm giá con người, từ bỏ quyền làm người và cả nghĩa vụ làm người." (Bàn về Khế ước xã hội - viết năm 1782).

Tự do là khả năng bắt nguồn từ lý trí và ý chí, để hành động hay không hành động, làm việc này hoặc việc nọ; nhờ đó, con người có thể thực hiện những hành vi có ý thức. Nhờ có ý chí tự do, con người tự quyết định về bản thân. Nhờ tự do, con người phát triển và trưởng thành trong chân lý và sự thiện. Tự do đạt tới mức hoàn hảo khi quy hướng về Thiên Chúa là cội nguồn của hạnh phúc. Trong cuộc tạo dựng, Thiên Chúa không dựng nên một con người mà hai người, nhiều người. Mối tương quan đồng loại, con người không được thể hiện sự tự do một cách tùy tiện theo "viễn ảnh hoàn toàn cá nhân chủ nghĩa". Thực thi quyền tự do không có nghĩa là muốn nói gì thì nói, muốn làm gì thì làm. (x. TLHT 199) Chế độ độc tài, các nhà cầm quyền thường hay ngụy trang dưới chiêu bài "tự do trong khuôn khổ luật pháp" và dựa vào lý lẽ này để áp đặt dân chúng phải tuân thủ những quy định có thể có xúc phạm đến phẩm giá con người, những lúc ấy, con người *"cũng phải bày tỏ sự tự do như một khả năng biết khước từ điều tiêu cực về mặt luân lý, dù ngụy trang dưới chiêu bài nào,* chẳng hạn khả năng tránh xa những gì có thể gây trở ngại cho sự phát triển cá nhân, gia đình và xã hội. Tự do sung mãn chính là có khả năng làm chủ bản thân bằng cách nhìn đến ích lợi thật sự, trong khuôn khổ công ích phổ quát." (TLHT 200)

CÔNG BẰNG(*) (Công lý)

Công bằng là thuật ngữ được bàn đến từ rất xa xưa. Khi có người nói đến hai chữ công bằng, Socrates (469-399 TCN) liền chất vấn: Anh hiểu gì về hai chữ ấy, tại sao anh dám đem hai chữ ấy để giải quyết vấn đề sống chết của đồng loại?. Trong tác phẩm Nền cộng hoà (La République), triết gia Platon (427-347 TCN) cho rằng công bằng tốt hơn bất công. Nó là một khái niệm thể hiện phẩm hạnh và sự hài hoà của cộng đồng, là kết quả của sự đồng tâm hợp tác giữa những cá nhân có đức hạnh tham gia giải quyết các vấn đề của cộng đồng và quốc gia. Cicero, chính trị gia thời La Mã cho rằng công bằng là đức tính tốt nhất để hiệu chỉnh những nhà lãnh đạo có lòng tham quyền lực.

Tính chính đáng của sự tồn tại và phát triển của một nhà nước cũng được đánh giá trên cơ sở nhà nước đó có đảm bảo công bằng hay không. Thánh Giáo phụ Augustine: "*Nếu không có công bằng, nhà nước sẽ là gì nếu không phải là một băng cướp có tổ chức?* (Take away justice, and what is a state but a large robber band?). John Rawls một triết gia nổi tiếng của Mỹ thời hiện đại, trong tác phẩm *A Theory of Justice* phát hành 1971, định nghĩa: "Công bằng là lẽ phải, là điều thiện và là đức tính quý giá nhất của con người. Nó là chuẩn mực

của một xã hội lý tưởng. Chuẩn mực này phải nằm trong một thể chế xã hội cụ thể và là nguyên tắc phân chia quyền lợi và nghĩa vụ cho mỗi cá nhân. Công bằng là phẩm hạnh cơ bản đầu tiên của một thiết chế xã hội."

Giáo hội Công giáo nói về công bằng bằng những dòng chữ độc đáo sau: "Công bằng là đức tính luân lý thể hiện qua quyết tâm trả cho Thiên Chúa những gì thuộc về Thiên Chúa và trả cho tha nhân những gì thuộc về tha nhân. Công bằng đối với Thiên Chúa được gọi là "nhân đức thờ phượng". Đối với con người, công bằng là tôn trọng quyền lợi của mỗi người và sống hài hòa bằng cách đối xử minh chính đối với mọi người và thực thi công ích. Theo Kinh Thánh, người công chính sống ngay thẳng trong mọi tư tưởng và cư xử chính trực với tha nhân. "Các ngươi không được thiên vị người yếu thế, cũng không được nể mặt người quyền quý, nhưng hãy xét xử công minh cho đồng bào" (Lv 19,15). "Người làm chủ hãy đối xử công bằng và đồng đều với các nô lệ, vì biết rằng cả anh em nữa cũng có một Chủ trên trời"(Cl 4,1). (GLHTCG, số 1807).

Hơn lúc nào cả: *"Công bằng trở nên quan trọng đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, khi giá trị riêng của con người, phẩm giá và quyền lợi của con người – dù đã được khẳng định nhiều – vẫn đang bị đe doạ trầm trọng bởi khuynh hướng phổ biến muốn áp dụng tiêu chuẩn duy nhất để đánh giá, đó là có lợi và có quyền làm chủ hay không.* Dựa trên những tiêu chuẩn này, người ta cũng xem xét công bằng một cách hết sức giản lược. Đang khi đó khái niệm công bằng được nhân học Kitô giáo hiểu một cách đầy đủ và trung thực hơn. Thật vậy, công bằng không phải chỉ là một sự thoả thuận suông giữa con người với nhau, vì muốn biết điều gì là "công bằng" (nghĩa là phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội), trước tiên chúng ta không dựa vào sự ấn định của lề luật, mà phải xem điều đó có phù hợp với bản chất sâu xa của con người hay không." (TLHT 202).

Không thể xây dựng một xã hội lý tưởng nếu thiếu công bằng. Tuy nhiên, cũng chẳng ai có thể sống an vui và hạnh phúc trong một xã hội công bằng, nhưng lạnh lùng, vì vắng bóng tình thương và nhân ái. Vì thế : *"Hiểu được sự thật trọn vẹn về con người sẽ giúp chúng ta vượt lên trên nhãn quan xem công bằng như một hợp đồng không hơn không kém – một nhãn quan hết sức giản lược – đồng thời cũng mở ra cho công bằng chân trời mới về liên đới và yêu thương. "Tự một mình, có công bằng thôi chưa đủ. Thật vậy, công bằng có thể phản bội chính mình trừ khi nó biết mở ra cho một sức mạnh sâu xa hơn, là bác ái"* Thật vậy, học thuyết xã hội của Giáo Hội đặt giá trị của công bằng song song với giá trị liên đới, coi đó là con đường đặc biệt dẫn tới hoà bình. Nếu hoà bình là kết quả của công bằng thì "ngày nay người ta cũng có thể nói một cách chính xác và mạnh mẽ không kém với cùng sức mạnh gợi ý của Thánh Kinh (x. Is 32,17; Gc 3,18) rằng 'Hoà bình là thành quả của *liên đới' (Opus solidaritatis pax)*" (TLHT 203)

TÌNH YÊU (Bác ái)

Công bằng và yêu thương liên hệ mật thiết với nhau. Cả hai nhân đức này chi phối các tương quan với tha nhân. Trong lịch sử, đôi khi tình thương (bác ái) dọn đường cho công bằng: mối quan tâm đến người nghèo dẫn đến ý thức về quyền lợi của họ. Mặt khác, nếu công bằng mà thiếu tình yêu thì chỉ tăng thêm các bàn giấy, cơ chế, nhưng mất đi mục tiêu là phục vụ con người. Theo Kitô giáo, tình yêu là dây liên kết các nhân đức. Nếu thiếu tình yêu, thì ta không thể nào cảm thấy liên đới với tha nhân, nhất là những kẻ xa lạ. Tình yêu "xã hội" thôi thúc chúng ta không những coi tha nhân như người thân cận, nhưng còn tìm cách để tạo ra những cơ cấu nhằm cải thiện mức sống của người nghèo hoặc loại bỏ những cơ chế tội lỗi, làm ngăn cản sự phát triển của họ.

"Tình yêu vừa giả thiết có công bằng vừa vượt lên trên công bằng, công bằng "phải được hoàn tất trong bác ái". Nếu công bằng "tự nó thích hợp cho chúng ta dựa vào mà phân xử giữa con người với nhau mỗi khi đụng chạm đến việc phân phối các thiện ích khách quan sao cho công bằng, thì tình yêu và chỉ có tình yêu (bao gồm cả tình yêu nhân hậu mà chúng ta quen gọi là "lòng thương xót") mới có khả năng khôi phục con người trở lại với chính mình". *Các mối quan hệ giữa người với người không thể chỉ được xử lý bằng tiêu chuẩn công bằng:* "Kinh nghiệm trước đây và bây giờ chứng minh cho thấy chỉ mình công bằng mà thôi thì không đủ, thậm chí có thể đi xa tới mức chối bỏ và huỷ hoại chính công bằng nữa… Cũng chính kinh nghiệm lịch sử đã đưa người ta tới chỗ phải đưa ra câu cách ngôn sau: '*càng đòi công bằng, càng nhiều bất công' (summum jus, summa injuria)*". Thật vậy, "trong bất ▶

▶ cứ lĩnh vực quan hệ liên vị nào, *có thể nói, công bằng phải được điều chỉnh thật nhiều bởi tình yêu,* vì như thánh Phaolô nói, tình yêu hay bác ái vốn 'nhẫn nại và nhân hậu' hoặc có thể nói, đó là tình yêu mang những đặc điểm của *lòng thương xót*, là cốt tuỷ của Tin Mừng và của Kitô giáo" (TLHT 206) .

Sẽ không quá lời khi Giáo huấn Xã hội xem bốn điểm trên đây là 'giá trị cốt lõi'. Từ việc nhà, bạn cũng có thể suy ra việc nước: Khi người cha, người mẹ dùng quyền hành của mình buộc con cái (tước quyền tự do) phải răm rắp vâng phục, vì vậy, con cái không dám lên tiếng nói thẳng nói thật những suy nghĩ của chúng (đôi lúc sợ quá, chúng phải nói quanh, nói dối). Trong bối cảnh này công bằng vắng bóng, vì phẩm giá và quyền lợi của con cái đang bị cha mẹ tước đoạt (x.TLHT 202). Nền tảng của gia đình (xã hội thu hẹp) chỉ có thể 'tốt đẹp, đích thực và mới mẻ' khi *sự thật, tự do, công bằng* được xây dựng bằng *tình yêu.*

Bốn giá trị này đã được nhiều nơi phổ biến, áp dụng thực tế, điển hình Phong trào Hành động liên Phi, gọi tắt MAP (Mouvement d'Action Panafricain-Suisse) và họ đã lập một website cùng tên. Phong trào này do một nhóm những người châu Phi và con cháu của họ đang sống bên ngoài lục địa này thành lập. Lời giới thiệu ở trang web này giúp bạn đọc hiểu tại sao họ trân trọng bốn giá trị này và bạn đọc cũng có thể liên tưởng: ước muốn ở lời giới thiệu của nhóm người châu Phi này cũng có thể là ước muốn của những người Việt yêu chuộng ***Sự thật, Tự do, Công bằng và Tình yêu.***

"Phong trào Hành động liên Phi do một nhóm những người châu Phi và con cháu của chúng tôi đang sống bên ngoài châu lục này, chúng tôi ý thức tiềm năng lục địa của mình, chúng tôi muốn tố cáo việc khai thác các nguồn tài nguyên và việc bần cùng hóa văn hóa và trí tuệ của chúng tôi. Phong trào phát xuất từ tư nhân, nhằm mục đích mang lại lợi ích cho cộng đồng về chính trị, và độc lập về tài chính.

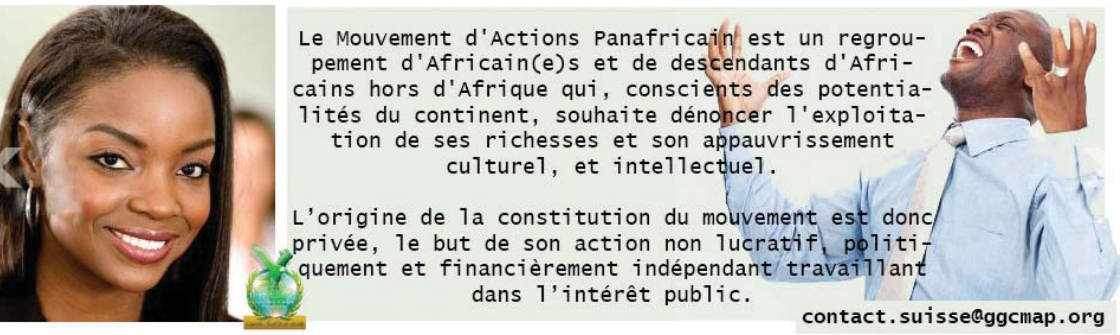

Bởi vì châu Phi xứng đáng có hòa bình, một thế hệ trẻ những người Phi liên kết, theo chủ nghĩa nhân đạo, tự do và sống hòa bình, chúng tôi nỗ lực cùng nhau chiến đấu chống lại đau khổ, nghèo đói, bệnh tật, bài ngoại, phân biệt chủng tộc, bất công, bạo lực và việc phân biệt đối xử hầu kiến tạo hòa bình, bảo tồn vẻ đẹp của lịch sử tiềm tàng của vùng đất chúng tôi sở hữu, của con người và của châu Phi."

(*) chúng tôi dùng công bằng hay công bình thay công lý dựa vào Giáo lý của Hội Thánh Công giáo, bản dịch chính thức của UB Giáo lý Đức tin trực thuộc HĐGMVN. Lm. Phan Tấn Thành,OP cũng dịch "justitia (Latin) và Anh, Pháp có chung một cách viết "justice" là công bằng ở trong GHXH.

(...tiếp theo trang 8 và hết)

cởi bỏ kiểu sống xưa kia... Hãy để Thần Khí đổi mới anh em thấu tận trí khôn. Hãy mặc lấy người mới đã tạo dựng nên theo Thiên Chúa..." (Ep 4,22-24). Công thức canh tân: Làm cho người Công giáo trở lại đạo Công giáo. Làm cho người Kitô hữu trở lại với Chúa Kitô. Động lực và tác giả mọi cuộc canh tân trong Hội Thánh là Chúa Thánh Thần, "Đấng canh tân mặt đất". Con không thể canh tân ngoài Chúa Thánh Thần (x. Đường Hy Vọng, số 634-662).

Cha Anthony de Mello trong cuốn "The Song Of The Bird" viết câu truyện về Sufi Bayazid, ông nói về chính mình như sau: Tôi là nhà cách mạng, khi tôi còn trẻ và tất cả lời cầu nguyện của tôi với Chúa là: "Lạy Chúa, xin ban cho con nghị lực để con thay đổi thế giới". Khi tôi tới tuổi trung tuần và nhận thấy rằng nửa đời người đã qua đi mà không đổi thay được một tâm hồn nào. Tôi đã thay đổi lời cầu nguyện: "Lạy Chúa, xin cho con ân sủng để thay đổi những người liên hệ và gặp gỡ con, như gia đình và bạn bè của con và con sẽ được an lòng". Bây giờ, tôi đã già và ngày giờ sắp hết, lời cầu của tôi: **"Lạy Chúa, xin cho con ân sủng để thay đổi chính con".** Nếu tôi cầu nguyện điều này ngay từ khởi đầu, tôi đã không phí uổng cuộc đời của mình. (Change the world by changing me, trang 40).

http://www.truyenthongconggiao.org/ViewNewsDetail.aspx?EC=km8FeuDqFFs%3d-P3RhYmlkPTE3OCZtaWQ9NjA5Jk5ld3NQSz0xOTA0NQ%3d%3d

MẸ TÊRÊSA CALCUTTA

SỰ LỰA CHỌN ƯU TIÊN DÀNH CHO NGƯỜI NGHÈO

◆ **Tập san Phổ biến GHXH**

Ngay sau khi được bầu chọn làm Giáo hoàng, sáng ngày 16-03, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói chuyện với các phóng viên báo chí đến từ khắp nơi trên thế giới, trong bài nói chuyện, ngài đã tuyên bố chủ trương một Giáo hội nghèo vì người nghèo "Tôi ước mong một Giáo hội nghèo, vì người nghèo! Một hồng y nói với tôi: 'Nên chọn tên Ađrianô vì Đức Ađrianô VI là một nhà cải cách. Chúng ta cần cải tổ Giáo hội; hoặc chọn tên khác: Clêmentê. – Tại sao? – Đặt tên Clêmentê XV để rửa nhục cho Dòng Tên bị Đức Clêmentê XIV giải tán!'. Còn tôi thì đã chọn tên Phanxicô, tên của cõi lòng tôi", ngài đã khẳng định như vậy lúc giải thích việc lấy danh hiệu Phanxicô một vị thánh đã từ bỏ cuộc đời giàu sang phú quý để sống với người nghèo. Cử tọa báo chí thế giới đã nhiều lần vỗ tay tán thưởng những phát biểu của vị lãnh đạo Giáo hội Công giáo La Mã, người gốc Achentina. Không chỉ mời các phóng viên, Đức Giáo hoàng còn mời luôn cả gia đình họ, một hành động chưa từng có để họ có thể đến gần một vị lãnh đạo Giáo hội mà trong vòng chưa tới 4 ngày qua, đã làm cả thế giới ngạc nhiên thích thú do những cử chỉ rất bình dị của Ngài.

Huấn quyền đã đề cập đến người nghèo và xem đây là lựa chọn ưu tiên: *"Chúng ta phải coi người nghèo, người bị gạt ra bên lề và người bị ngăn cản không phát triển được do các điều kiện sống của họ, là những tiêu điểm cần quan tâm đặc biệt.* Muốn vậy, cần phải tái xác nhận cách mạnh mẽ sự *lựa chọn ưu tiên dành cho người nghèo."* Đây là một lựa chọn hay là một hình thức đặc biệt của việc sắp xếp ưu tiên trong khi thi hành đức bác ái Kitô giáo, như toàn bộ truyền thống Giáo Hội đã làm chứng. Sự lựa chọn ấy không những ảnh hưởng trên đời sống của mỗi Kitô hữu khi họ tìm cách bắt chước cuộc sống của Đức Kitô, mà còn ảnh hưởng đến các *trách nhiệm xã hội* của chúng ta, và từ đó, ảnh hưởng đến cách sống và các quyết định hợp lý của chúng ta liên quan tới việc làm chủ và sử dụng của cải. Hơn thế nữa, hiện nay, với chiều hướng toàn cầu mà các vấn đề xã hội đều có, tình yêu ưu tiên dành cho người nghèo và những quyết định phát sinh từ đó chắc hẳn bao trùm lên vô số người đói khát, người túng thiếu, người vô gia cư, người không được chăm sóc y tế, và trên hết, người không hy vọng sẽ có một tương lai tốt đẹp hơn" (TLHT số 182)

Việc xóa bỏ đói nghèo cũng nằm trong quyền của con người. Với đại đa số người đang phải sống trong tình trạng đói nghèo, khốn khổ, bị bỏ rơi... là kết quả của nhiều nguyên nhân chủ quan, khách quan, trong đó có việc họ bị loại trừ (exclusion) khỏi tiến trình phát triển của xã hội, bị tước bỏ hay hạn chế những quyền và cơ hội để duy trì và cải thiện điều kiện sống. Ngược lại, đói nghèo ngăn cản khả năng nhận biết và hưởng thụ các quyền con người. Điển hình như người mù chữ, phải vật lộn hằng ngày với cơm áo thì không thể có điều kiện thực hiện một cách đầy đủ và hiệu quả quyền được tham gia quản lý nhà nước hay quản lý xã hội...

Từ sự phân tích nói trên có thể khẳng định rằng, tình trạng đói nghèo đều có liên quan một cách trực tiếp hay gián tiếp đến những vấn đề về quyền con người, và những thành tựu về quyền con người đều trực tiếp hay gián tiếp vào xóa bỏ tình trạng đói nghèo.

Mẹ Têrêsa Calcutta (1910-1997) một người phụ nữ vĩ đại, là chứng nhân thời đại về sự dấn thân phục vụ người nghèo theo những ý nghĩa này và trên hết, Me nhìn và phục vụ người nghèo vì họ có phẩm giá và là hình ảnh của Thiên Chúa."Người nghèo không cần chúng ta thương hại, họ cần tình yêu và sự thông cảm. Họ cho chúng ta nhiều hơn là chúng ta cho họ."

Không chỉ người theo đạo Thiên Chúa gọi bà là Mẹ. Những người nghèo ở Ấn Độ gọi bà là Mẹ

Teresa bởi tình yêu thương và sự gần gũi của bà dành cho họ. Khi những việc làm của bà dành cho người nghèo không còn dừng lại ở Ấn Độ mà mở rộng ra các nước khác, Mẹ Teresa thành Calcutta là tên gọi thân mật mà mọi người trên thế giới gọi bà. Những nỗ lực của người phụ nữ nhỏ bé ấy làm cho những con người bệnh tật, nghèo đói to lớn đến mức người ta coi bà là một vị thánh ngay khi bà còn sống. Tạp chí Time trong một lần bầu chọn những nhân vật quan trọng nhất thế kỉ 20 đã chọn Mẹ Teresa là một trong những người quan trọng nhất.

Mẹ Teresa, tên thật là Agnes Gonxha Bojaxhiu, sinh ngày 27 tháng 08 năm 1910 tại Albania trong một gia đình Thiên Chúa giáo. Cha của Mẹ Teresa đột ngột qua đời lúc bà 8 tuổi, bỏ lại gia đình trong cảnh khó khăn về tài chính. Thế nhưng, mặc cho cuộc sống có vô vàn khó khăn, thân mẫu của bà vẫn nuôi dạy các con chu đáo và lấy cuộc sống của mình làm tấm gương sáng tác động đến nhân cách của các con.

Khi 12 tuổi, cô bé Agnes Gonxha Bojaxhiu cảm nhận được một sức mạnh mãnh liệt mà cô cho là "tiếng gọi của thượng đế". Agnes biết rằng mình phải nhận lấy một sứ mệnh làm lan tỏa tình yêu của Thiên Chúa. Khi 18 tuổi, Agnes rời khỏi gia đình ở Skopje và gia nhập dòng tu Loreto – một chi dòng nữ tu của Ailen. Sau khóa huấn luyện ngắn ở Dublin, Agnes được gởi đến Ấn Độ, nơi cô được cử hành nghi lễ khấn lần đầu tiên (một nghi lễ bắt buộc của các nữ tu Thiên Chúa giáo), chính thức trở thành một nữ tu và đổi tên thành Teresa (phỏng theo tên của Thánh nữ Theresa Lisieux).

Từ năm 1931 đến năm 1948, Mẹ Teresa dạy học cho một trường trung học ở Calcutta, nhưng những người bệnh tật và nghèo khổ đang sống lay lắt bên ngoài cánh cổng tu viện đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người nữ tu ấy, để rồi năm 1948, Mẹ nhận được sự chấp thuận của bề trên rời khỏi dòng tu để sống tận tụy giúp đỡ cho những người cùng khổ trong thành Calcutta. Dù không hề có bất kỳ một trợ cấp nào, Mẹ vẫn mở một trường học ngoài trời cho trẻ em sống trong khu ổ chuột.

Một ngày năm 1949, cô học trò cũ giàu có tìm đến với Mẹ. Trút bỏ hết phấn son và trang sức trên người, cô bé quyết tâm xin theo cùng Mẹ Teresa phục vụ người nghèo và bị bỏ rơi. Mẹ Teresa chấp nhận và lấy tên cũ của mình – Agnes để đặt cho cô gái. Từ đó, số người đến xin theo Mẹ tăng dần lên. Mẹ bắt đầu thành lập dòng nữ tu Thừa sai Bác ái với 12 nữ tu đầu tiên dưới sự chấp thuận của Đức Giáo hoàng ngày 07/10/1950. Dòng Thừa sai Bác ái có nhiệm vụ chính là yêu thương và phục vụ người nghèo.

Dòng Thừa sai Bác ái của Mẹ đã lan rộng ra khắp thế giới, cả liên bang Xô viết cũ và các nước Đông Âu và cả Việt Nam. Họ giúp đỡ những người cùng cực trong xã hội ở một số quốc gia của Châu Á, Châu Phi và Châu Mĩ La tinh. Họ vệ sinh, chăm sóc cho những người đang hấp hối vì bão lụt, bệnh dịch, đói khát và tị nạn để họ bớt đau đớn trước khi mất. Mẹ cũng có nhiều nhà ở Nam Mĩ, Châu Âu và Châu Úc dùng để chăm sóc cho những bệnh nhân AIDS, vô gia cư và nghiện rượu.

Ngày chủ nhật 19-10-2003, Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đã chính thức tôn phong Mẹ Têrêsa Calcutta lên hàng Chân Phước. Tại quảng trường Thánh Phêrô ở Vatican, lễ phong thánh đã thu hút 300 ngàn người tham dự đến từ nhiều quốc gia, đặc biệt có cô Monica Besra, người được Mẹ Têrêsa chữa khỏi bệnh ung thư đến từ Ấn Độ, nơi Mẹ Têrêsa đã dành gần suốt cuộc đời của mình để phục vụ cho những kẻ khốn cùng. Đây là một sự kiện đặc biệt Tòa Thánh Vatican đã dành cho Mẹ Têrêsa, vì thời gian được Đức Giáo Hoàng phong lên hàng Chân Phước chỉ có 6 năm kể từ khi Mẹ Têrêsa qua đời vào ngày 5-9-1997. Điều nầy nói lên rằng, lúc sanh thời tuy với dáng dấp thấp, bé nhỏ và gầy yếu, nhưng Mẹ Têrêsa đã có một tấm lòng bác ái vĩ đại, tình thương yêu tha nhân như biển cả và sự phục vụ không mệt nghỉ đối với những kẻ khốn cùng, những kẻ đau yếu, những trẻ mồ côi và những kẻ bị xã hội bỏ quên. Mẹ Têrêsa đã thu phục được con tim của hàng triệu người trên thế giới không phân biệt chủng tộc hay tôn giáo.

Khi tham dự buổi lễ phong Chân Phước cho Mẹ Têrêsa, bà Jacqueline Munoz đến từ Peru đã phải thốt lên rằng: "Được hay không được tôn phong lên thánh, Mẹ Têrêsa vẫn là một người đàn bà đức độ, đáng kính. Bởi vì Mẹ Têrêsa đã đem hết tình thương yêu và cả cuộc đời của mình để phục vụ cho những kẻ đau yếu, nghèo khổ. Tôi nghĩ, đối với Mẹ Têrêsa, danh vị là một việc không đặt thành vấn đề."

Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trong buổi lễ tôn phong Mẹ Têrêsa lên hàng Chân Phước, nói: "Mẹ Têrêsa đã đi trên con đường mà Chúa Kitô đã đi. Đây là con đường của tình thương và phục vụ tha nhân."

Nhà văn Mani Sankar Mukherji, một tín đồ Ấn Giáo đã cho rằng "Mẹ Têrêsa chiếm trọn trái tim của chúng tôi, vì Mẹ cho đi hết tình yêu của mẹ, trong khi chính chúng tôi lại cho đi rất ít. Và khi người Ấn

Độ gọi bà Têrêsa là Mẹ thì thật sự họ muốn nhận bà ấy là Mẹ thật đấy. Người Calcutta chúng tôi đã tôn phong Mẹ Têrêsa là thánh từ lâu rồi. Bây giờ Tòa Thánh có tôn phong thì đó cũng là điều chúng tôi lấy làm vinh dự.."

Giáo sĩ Hồi Giáo Bartaki nói: "Trong đạo Hồi, chúng tôi không tin vào những chuyện thần thánh, không tin vào một người có thể trở thành thánh. Nhưng là tín hữu Hồi Giáo, tôi khâm phục những người đã phục vụ nhân loại. Mẹ Têrêsa là mẫu người đó."

VÌ TÌNH YÊU, MẸ QUAN TÂM ĐẾN NGƯỜI NGHÈO VÀ MÃI MÃI CHỈ CÓ NGƯỜI NGHÈO, NHƯNG NGƯỜI NGHÈO CỦA MẸ GỒM NHỮNG AI?

Bài viết này chúng tôi gởi đến bạn đọc một số lời phát biểu của Mẹ:

"Tôi nghĩ rằng thế giới ngày hôm nay đang đảo lộn, và đau khổ biết bao vì vắng bóng tình yêu, từ trong các tổ ấm cho đến đời sống gia đình. Chúng ta thiếu thời giờ để chăm sóc trẻ nhỏ, để quan tâm đến người khác và mất thời giờ vì phải nhận xét người này kẻ nọ."

"Tình yêu khởi sự từ mái ấm gia đình; tình yêu sống động trong các tổ ấm, vắng chúng, chúng ta hiểu nguyên nhân của biết bao đau khổ và ngập đầy bóng tối trong cuộc sống hôm nay… Tất cả dường như qúa vội vã, giữa nhiều lựa chọn khác nhau, vì quá lo lắng để cải thiện cuộc sống và lo làm giàu hơn là nghĩ đến lũ trẻ đang mong chờ cha mẹ chúng dành thời giờ để quan tâm tới chúng. Các bậc phụ huynh có ít thời giờ quan tâm đến con cái và sự bình an trong thế giới cũng bị đập vỡ ngay từ trong các tổ ấm.""Tôi nhận ra Thiên Chúa trong mỗi con người. Khi tôi làm sạch các vết thương của một người cùi, tôi cảm thấy như thể tôi đã chăm sóc của chính Thiên Chúa, đó không phải không phải là một kinh nghiệm tuyệt vời ư?" Tạp chí Entrevue 1974

LỰA CHỌN ƯU TIÊN DÀNH CHO NGƯỜI NGHÈO

"Ngày nay, Chúa Kitô hiện diện nơi những người bị chối từ, không việc làm, dốt nát, đói khát, không quần áo, không nhà cửa. Họ xem ra như là những con người vô ích đối với Nhà Nước và đối với xã hội, và không ai có thời giờ để chăm sóc cho họ. Chúng ta có bổn phận gặp họ và trợ giúp cho họ, xét vì mình là người Kitô, nếu tình yêu của chúng ta đối với Chúa Kitô là chân thật. Những người nghèo có mặt sẵn đó, để chúng ta gặp được họ." tại Washington 1984.

"NGHÈO KHỦNG KHIẾP NHẤT LÀ SỰ CÔ ĐƠN VÀ CẢM GIÁC KHÔNG ĐƯỢC YÊU THƯƠNG"

"Những con người cô đơn như vậy đang mong ước tha thiết có được giọng nói đầy tình thương của ai đó đến thăm họ. Và đó là những con người mà chúng ta cần biết đến. Họ là Chúa Kitô của hôm qua, hôm nay và mãi mãi tương lai, mà chúng ta cần phải nhìn ra. Sự hiểu biết nầy làm cho chúng ta yêu mến họ, và làm cho chúng ta yêu mến cơ hội trở nên hữu ích cho họ. Chúng ta không nên chỉ bằng lòng với việc cho tiền. Tiền bạc không đủ. Những con người cô đơn đó cần đến những bàn tay chúng ta để phục vụ họ, cần đến con tim chúng ta để yêu thương họ. "

"Khắp nơi đều có những con người cô đơn. Còn chúng ta, chúng ta đang ở đâu? Chúng ta có thật sự biết những người đó có mặt bên cạnh ta hay không?"

NÓI VỀ TÌNH YÊU

• *"Nếu bạn xét đoán ai, bạn sẽ không còn thì giờ để yêu thương họ"*

• *"Bạn phải cho đi những gì làm bạn bị thiệt thòi. Như thế, cho đi không chỉ những gì dư thừa, nhưng những gì bạn không thể sống nếu không có, những gì bạn thật sự yêu thích. Như thế, món quà của bạn trở thành một hy sinh, có giá trị trước mặt Thiên Chúa."*

• *"Tôi luôn luôn nói rằng tình yêu khởi sự từ gia đình trước đã, và sau đó mới đến thành phố hay đô thị. Yêu thương những người ở xa chúng ta thì dễ, nhưng yêu thương những người sống với chúng ta hay ngay cạnh chúng ta thì không luôn dễ dàng"*

• *"Chúng ta hãy gặp nhau với nụ cười, vì nụ cười là khởi đầu của tình yêu. Hãy trung thành, thủy chung từ những điều nho nhỏ bởi sức mạnh của bạn phát sinh từ đó."*

• *"Hãy lan tỏa tình yêu bất cứ nơi đâu bạn đến. Chớ để người nào đến với bạn mà không thấy hạnh phúc nhiều hơn"*

• *Mỗi lần bạn mĩm cười với ai đó, bạn đang thể hiện cử chỉ yêu thương, một món quà dành cho người, một điều kỳ diệu.*

• *Nếu bạn muốn người ta nghe một thông điệp tình yêu bạn phải gửi nó đi. Để giữ cho một ngọn đèn cháy mãi, bạn phải cho thêm dầu vào đèn."Vào ngày cánh chung, chúng ta sẽ không được xét xử bởi số bằng cấp chúng ta có, tích lũy được bao nhiêu tiền và chúng ta sử dụng chúng làm sao. Bấy giờ chúng ta sẽ bị xét xử vì "Khi Ta đói các ngươi đã không cho Ta ăn. Khi Ta trần truồng các ngươi đã không cho Ta áo quần để mặc.Khi ta không nơi nương tựa, các người đã không cho Ta tá túc.""Nếu bạn muốn sứ điệp yêu* thương này được lắng nghe, bạn nên chia sẻ. Để giữ cho ngọn đèn luôn thắp sáng, bạn phải đổ dầu cho đầy."

Chút tình thơ bé

(THÁNG HOA NHỚ MẸ)

Trời tháng năm nắng vàng rực rỡ
Mẹ ngự về cuống quýt cả ngàn hoa
Ôi Nữ Vương tuyệt thế cao xa
Mẹ lộng lẫy bên ngai tòa Thiên Chúa

Dưới chân Mẹ con đây loài cỏ úa
Kiếp phù du trong mưa lửa cuộc đời
Tháng Hoa rộn ràng, hồn con quá tả tơi
Đời héo úa, biết lấy gì dâng Mẹ ...

Mẹ vỗ về làm mắt con ứa lệ
Nâng con lên dẫu vấp ngã vạn lần
Mẹ khóc vì con, vì tội lỗi nhân trần
Nước mắt Mẹ hòa lệ con thống hối

Mẹ, Mẹ ơi, cầu Chúa Thánh Thần cho con khát
Khát yêu thương, và khao khát Thiên đàng
Xin giúp con dứt bỏ những buộc ràng
Danh, lợi, thú, muôn huy hoàng trần thế

Con ước ao nép vào lòng Mẹ
Bám chặt không rời,
luôn nhớn nhác "Mẹ đâu?"
Đừng để con một mình,
con sợ lắm, Mẹ đâu?.
Con yếu đuối,
Mẹ mặc con sao được!

Đôi tay con, Mẹ ơi, xin nắm lấy,
dù đường xuôi lối ngược
Hãy dắt con đi cùng,
Mẹ trước con sau.

Tháng Hoa về, ước lòng như đóa huệ
Vươn thân cao, thanh thoát đón Mẹ lành
Và Mẹ ơi, con muốn đơn sơ như trẻ nhỏ
Con đang chờ Mẹ bế, Mẹ yêu!

HIỀN VŨ

Tình người

"Khi yêu và nghĩ đến người nghèo, chúng ta không chỉ làm các việc bày tỏ lòng thương xót mà đang trả một món nợ công bằng" (Thánh Grêgoriô Cả)

Nhìn mây trời lững lờ trôi,
Thương người lạc lõng đơn côi thiếu nhà.
Xinh xinh bên cửa chùm hoa,
Thương em thiếu áo, cơm ăn dằn lòng.
Âm thầm cành bưởi quàng trăng,
Thương người bệnh hoạn phải quằn quại đau.
Dây trầu gắn bó buồng cau,
Thương người hờ hững cho nhau xa tình.
Bên lòng trang giấy trắng tinh,
Thương ai nở để lòng mình ố huen...!
Từng trang sách lật bên đèn,
Thương người bất hạnh chưa quen i tờ.
Bên dòng nước chảy lửng lờ,
Thương người dong duổi, bơ vơ nẻo đời.
Lắng nghe từng hạt mưa rơi,
Thương ai núc nở từng lời đắng cay!
Gió chiều quyện cánh chim bay,
Thương người xa xứ buồn ray rứt buồn.

Quạnh hiu sương phủ xuống đường,
Thương người đêm lạnh không giường không chăn.
Thương người đói, bớt miếng ăn,
Của trao tuy nhỏ nhưng bằng của kho.
Thương mẹ, 'lặn lội thân cò'
Thương cha gian khổ, đêm lo ngày làm.
Thương anh gánh nặng cũng cam,
Thương chị bảo bọc cả đàn em thơ.
Xem hành ớt, ngắm hàng rau,
Thương em vất vả rủ nhau tưới vườn.
Tờ mờ sáng, lúc tinh sương,
Thương ai vọng tiếng, bên đường bán rau!
Ngại ngần những chốn ồn ào,
Thương người chân thật nhẹ trao tình người.
Mừng vui những chỗ vui cười,
Thương ai thông cảm cho người cho ta.
Quý thay bầu khí ôn hòa,
Thương người quãng đại biết tha thứ người.
Ước gì mọi lúc mọi nơi,
Con người đừng để phải vơi tình người!

LÊ QUÝ LONG

TRUYỀN THÔNG, NHƯNG TRUYỀN THÔNG NHƯ THẾ NÀO?

"Truyền thông phải lương thiện và thích hợp, nghĩa là, phải tuyệt đối tuân giữ các luật luân lý, các quyền hợp pháp và phẩm giá của con người, cả trong việc săn tin lẫn loan tin" (GLCG, số 2494)

◆ ĐÌNH VƯỢNG

Ngày hôm nay ai cũng thấy sức mạnh của truyền thông. Truyền thông góp phần xây dựng một xã hội hạnh phúc khi nó được thực hiện trong sứ mệnh phục vụ Chân, Thiện, Mỹ. Thực tế, truyền thông đã bị lạm dụng và được dùng như một công cụ 'giết người không gươm không dao'. Ngày 20.9.2008, tại cuộc họp UBND Tp.Hà Nội về chuyện giải tỏa Tòa Khâm sứ, Tgm. Giuse Ngô Quang Kiệt đã phát biểu những tâm tư, nguyện vọng của ngài để mong chính quyền giải quyết vấn đề sao cho công bằng, hợp với lòng dân và cuối bài phát biểu, vì lòng yêu nước, ngài đã phản ảnh trung thực về hình ảnh VN đối với thế giới : *"Chúng tôi đi nước ngoài rất nhiều, chúng tôi rất là nhục nhã khi cầm cái hộ chiếu Việt Nam. Đi đâu cũng bị soi xét, chúng tôi buồn lắm chứ, chúng tôi mong muốn đất nước mình mạnh lên. Làm sao như một anh Nhật nó cầm cái hộ chiếu là đi qua tất cả mọi nơi, không ai xem xét gì cả. Anh Hàn Quốc bây giờ cũng thế. Còn người Việt Nam chúng ta thì tôi cũng mong đất nước lớn mạnh lắm và làm sao thật sự đoàn kết, thật sự tốt đẹp, để cho đất nước chúng ta mạnh, đi đâu chúng ta cũng được kính trọng."* Câu nói này đã bị truyền thông Việt Nam cắt phần cuối, chỉ còn *"Chúng tôi đi nước ngoài rất nhiều, chúng tôi rất là nhục nhã khi cầm cái hộ chiếu Việt Nam."* Thế là dân chúng vì quá tin vào báo đài đã căm phẫn Đức TGM, xem ngài như 'kẻ thù của dân tộc!" Cũng may, cũng chính nhờ truyền thông, một số người vào thời điểm đó và sau này, gần như hầu hết người Việt Nam trong nước biết rõ nguyên văn câu nói của ngài.

Ngày hôm nay, khi nói đến truyền thông, người ta dễ dàng liên tưởng đến internet (mạng máy tính), chỉ vì, việc thông tin tiện lợi, nhanh chóng, đa dạng. Muốn gặp mặt một người thân quen ở cách nửa vòng trái đất, chỉ cần ngồi trên máy tính có kết nối, bên này bên kia có camera, và chỉ một thao tác nhỏ, chỉ vài giây, cả hai bên nhận ra nhau bằng cuộc sống thật.

Nhờ những phát minh kỹ thuật số, càng lúc, internet chiếm lãnh việc truyền thông và gần như khắp nơi trên thế giới thấy sự xuất hiện phương tiện này là nhu cầu không thể thiếu với nhiều chính phủ, nhiều tổ chức, nhiều gia đình đến cả từng cá nhân.

Công nghệ kỹ thuật số bùng nổ và các nhà sản xuất thi nhau, gần như mỗi quý, đều đưa ra những sản phẩm công nghệ thông tin: chuyển tải đa dạng nhất, cập nhật nhanh nhất, và người tiêu dùng cũng cảm thấy chóng mặt nhất trong sự lựa chọn, trong khi truy cập thông tin với khối lượng tin vừa ảo vừa thật, không biết tin vào ai nhất!?

Ảnh hưởng của internet thì vô địch, lợi nhất và cũng hại nhất, vậy nên, người ta nói "Sức mạnh truyền thông" là như thế. Để bạn rõ hơn, xin bạn trực tiếp đọc bài "Sự ra đời của các phương tiện truyền thông và ảnh hưởng của truyền thông" bài viết trích từ Tạp chí điện tử của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ, ở (http://vietnamese.vietnam.usembassy.gov/doc_ej0306_i.html) bạn sẽ rõ hơn sức mạnh truyền thông như thế nào.

Vì tầm quan trọng của truyền thông, Huấn quyền Công giáo nhắc nhở: "Các phương tiện truyền thông phải phục vụ công ích (x. IM 11). Xã hội có quyền được biết những tin tức phổ biến dựa trên sự thật và tự do, công bằng và tình liên đới. "Việc thực thi đúng đắn quyền nầy đòi việc truyền thông phải luôn xác thực khi trình bày nội dung và phải đầy đủ mà vẫn giữ được công bình và bác ái; ngoài ra, cách thức truyền thông cũng phải lương thiện và thích hợp, nghĩa là cả trong việc săn tin và loan tin, tuyệt đối phải tuân giữ các luật luân lý, các quyền lợi chính đáng và phẩm giá của con người" (Giáo lý Công giáo số 2494)

Nói đến phương tiện truyền thông, không chỉ có inernet, còn nhiều thứ khác: TV, Radio, báo chí, điện thoại di động, fax, tờ bướm, tờ rơi, quảng cáo… cũng là dạng truyền thông. Vậy truyền thông là gì? Một lời giải thích có lẽ nhận được sự đồng tình nhiều nhất của các độc gỉa trực tiếp trên mạng "Truyền thông (communication) là quá trình chia sẻ thông tin. Truyền thông là một kiểu

tương tác xã hội trong đó ít nhất có hai tác nhân tương tác lẫn nhau, chia sẻ các qui tắc và tín hiệu chung. Ở dạng đơn giản, thông tin được truyền từ người gửi tới người nhận. Ở dạng phức tạp hơn, các thông tin trao đổi liên kết người gửi và người nhận. Phát triển truyền thông là phát triển các quá trình tạo khả năng để một người hiểu những gì người khác nói (ra hiệu, hay viết), nắm bắt ý nghĩa của các thanh âm và biểu tượng, và học được cú pháp của ngôn ngữ."

(chi tiết, x: http://saga.vn/view.aspx?id=1118)

Ở chủ đề gợi ý ở đây, chúng tôi không bàn sâu chi tiết lãnh vực truyền thông của các phương tiện nói trên, nhưng dựa vào giải thích truyền thông này để chia sẻ với bạn đọc đôi điều về : Khởi điểm truyền thông, đặc tính của truyền thông, tại sao có chuyện 'nhiễu sóng', im lặng cũng là truyền thông, và cuối cùng, câu chuyện Truyền Tin có dáng vẻ truyền thông của Tin Mừng.

Khởi điểm của truyền thông

Khi hai người nói với nhau là họ đang truyền thông. Truyền thông nghĩa mới của la communication et l'information: truyền thông và thông tin, nghĩa bình thường là giao tiếp và thông tin. Truyền thông như vậy, không chỉ truyền tin tức mà có nhiều chuyện để truyền thông hay nói với nhau và đó là sự tương tác từ hai người đến nhiều người. Người nói, họ biết tôi đang nói gì, đối tượng mà tôi đang nói là ai. Người nghe, họ biết mình đang nghe gì, tôi đang nghe ai. Như vậy, cả người nghe và người nhận truyền thông có sự liên đới với nhau vì không ai 'dại gì' nói cho người chẳng 'thèm' nghe, và 'không hơi đâu' nghe một bản tin, câu chuyện chẳng dính dáng tới mình!

"Truyền thông" là danh từ thuộc dạng chuyên môn của ngành viễn thông, công nghệ thông tin, nhưng ý nghĩa giao tiếp và thông tin nguyên nghĩa thông thường cũng không có gì khác về nội dung.

Người ta giao tiếp và thông tin, dù trong thương trường, vẫn ước mong sao tạo mối quan hệ tốt. Mối quan hệ trở nên tốt đẹp, người nói, người nghe phải thật sự quan tâm tới nhau, tạo mối liên thông, gắn bó như những mạch bán dẫn li ti (transistor) được kết nối lại với nhau ở bo mạch chủ (mainboard) của máy tính.

Khi chuyển tải những gì bạn muốn nói, bạn phải phát sóng, sóng của truyền thông mang hai hình thức:

- Truyền thông trực tiếp, lúc hai hay nhiều người sẽ trực tiếp truyền thông với nhau, mặt đối mặt hoặc qua điện thoại, thư từ.

- Truyền thông gián tiếp, chuyển các thông điệp đi mà không cần có sự tiếp xúc hay giao tiếp trực tiếp. Chúng bao gồm các phương tiện truyền thông đại chúng: báo và tạp chí, truyền thanh, truyền hình, băng ghi âm và ghi hình, đĩa ghi hình, internet và những phương tiện trưng bày như panô, bảng hiệu, áp phích.

Sóng mà bạn truyền dù dưới hình thức nào, đối tượng bạn nhắm đến là ai, bạn đều mong được đón nhận một cách tích cực. Điều này, chỉ có thể xảy ra lúc làn sóng bạn phát đi nó mang hơi ấm của tình người. Bạn ý thức đối tượng bạn nhắm đến là một cộng đồng nhân vị, là một con người có phẩm giá.

Vì "truyền thông" còn ẩn chứa một sứ điệp quan trọng bên trong: nó là hơi thở của sự sống. Như vậy, khi truyền thông, bạn và tôi, người nói và người nghe, nhất là phía người nói, cả hai phía đều có sự hỗ tương. Nói dưới hình thức nào, bạn và tôi đều mong gây tình yêu thương, đem cái hơi thở của mình truyền cho người nghe được sống.

Đặc tính của truyền thông

Vắn gọn. Dễ hiểu. Chính xác và ngày hôm nay nhờ kỹ thuật số, nên phải thêm một từ nữa: Nhanh.

Tại sao có chuyện 'nhiễu sóng'

"Nhiễu sóng" nghĩa là, tin phát đi không còn trung thực, người nghe tin rồi đi phát lại hay kể lại có thể quên trước quên sau, có thể 'thêm mắm thêm muối' và nguy hiểm hơn nữa, lại muốn 'ngắt câu nói' một cách tùy tiện vì 'có ý đồ'

Anh bạn của tôi thường hay đọc báo 'lề phải' 'lề trái' đủ hết, tôi hỏi anh "tin tức hôm nay có gì hay không?" anh cười "ôi, tin tức mà, bận tâm làm gì!" thấy tôi có vẻ ngạc nhiên, anh nói tiếp: "cậu 'ngố lắm, tin thì tức, đọc mà không tức thì tin làm chi. Để cậu hiểu 'tin thì tức', tôi kể cậu nghe: "Hôm đó, tham dự một lớp báo chí trước 1975, vị giảng viên tiến hành một trò chơi cho toàn lớp 35 người, bằng cách đọc một bản tin ngắn đủ 35 chữ. Ông truyền vào tai (đọc nhỏ) cho người thứ nhất, rồi người thứ nhất truyền bản tin đó cho người thứ hai, và cứ theo cách đó mà truyền cho đến người thứ 35. Ba mươi lăm chữ của bản tin truyền đến người cuối cùng, khi người thứ ba mươi lăm xướng lên thì ▶

bản tin không còn nguyên vẹn, thiếu trước hụt sau, và khó khăn lắm mới hiểu nội dung bản tin."

Tôi nhớ đâu đây có người giải thích hai chữ truyền thông, là từ ngữ ghép của "tuyên truyền" (Propaganda, propagandize) và thông tin (inform, information, communicate, communication). Thông tin mang tính khách quan, truyền đạt các tin tức, sự kiện xẩy ra thế nào thì truyền đạt thế ấy. Tuyên truyền mang tính chủ quan khi truyền đạt tin tức, các sự kiện có thật và cả không có thật để thuyết phục, lôi kéo các đối tượng tiếp thụ (quần chúng) nhằm thành đạt ý đồ và lợi ích chủ quan của mình bằng các phương tiện, hình thức và kỹ thuật truyền thông. Tính chủ quan hay khách quan ít nhiều là tùy thuộc ý đồ của chủ thể cá nhân hay các cơ quan truyền thông. Đến đây thì bạn sẽ không còn ngạc nhiên lúc truyền thông là một ngành công nghệ "Công nghệ truyền thông" được các nhà nước, thế lực "sử dụng nó hết công suất" để đạt tới ý đồ mà họ mong muốn.

Biến dạng của tình trạng 'nhiễu sóng' bạn nên biết. Dạng câu nói, khi ai đó đưa tin 'có người nói rằng', 'vừa qua tôi được nghe người ta nói'. "Người ta" đó là ai, bạn hãy bình tĩnh, tìm cho ra 'người ta là ai', và người đưa tin đó thường dùng dư luận, số đông để 'hù dọa' bạn, và người đó thường không trung thật. Vậy nên, bận tâm làm gì khi ai đó dùng những hình thức câu nói như trên.

Lắm lúc im lặng cũng là truyền thông

Nhiều lúc, truyền thông đâu cần phải nói, một bức tranh hay hình chụp cũng mang lại hiệu quả, lắm khi không lường trước được như trường hợp Họa sĩ Kurt Westergaard, năm 2005 đã vẽ một loạt biếm họa chân dung nhà tiên tri Mahomet, trong đó bức vẽ gây phẫn nộ nhất là Mahomet đầu quấn khăn choàng Hồi giáo dưới dạng một quả bom với ngòi nổ đang bốc cháy. (Hiện nay ông 75t, tuy có được giải thưởng "đấu tranh không khoan nhượng cho tự do báo chí và dư luận, can đảm bảo vệ các giá trị dân chủ mặc dù bị hăm dọa đến tính mạng" và được cảnh sát Đan Mạch bảo vệ đêm ngày, nhưng tính mạng của ông luôn bị người Hồi giáo đe dọa).

Việc "giao tiếp và thông tin" hay truyền thông làm sao lại diễn ra trong thinh lặng? Vì đây đâu phải thế giới của người câm.

Một hình ảnh rất đời thường có lẽ ai cũng đã có lần trải nghiệm, "một người thân, vội vàng đến gặp tôi để báo một tin buồn kinh khủng, vừa gặp mặt, anh hay chị đó đã khóc và tôi thoáng nhận ra điều gì…" Họ đâu có nói gì đâu, và tôi thoáng nhận ra chuyện gì đó thất thường! Một hình ảnh khác vui hơn của cuộc sống đời thường, trước khi thành vợ thành chồng, đôi bạn đã từng biết bao ngày tháng truyền thông không lời, họ cảm nhận 'hương vị' của những giây phút đó, rồi, khi ăn đời ở kiếp, 'truyền thông' có lời, lắm khi, gây nhiều sóng gió trong nhà.

Mẫu chuyện nhỏ trên cho thấy, tin báo tuy chưa phát thành lời, nhưng người nghe hiểu được bản tin, chỉ vì người nói và người nghe có một mối tương quan mật thiết: là thân thuộc và có thể sự đồng cảm thân thiện thường có ở quan hệ xã hội.

Thế giới người câm cũng vậy. Họ hiểu nhau và ngay cả người không câm giúp họ, hiểu được ngôn ngữ của họ chỉ vì 'truyền thông' được khởi động bằng hơi thở của sự sống, của tình người.

Lúc sứ thần Gabriel 'truyền thông'

Với riêng tôi, câu chuyện Truyền Tin trong Tin Mừng (x.Lc 1, 26-38) là hình ảnh truyền thông có giá trị và đẹp nhất.

Bối cảnh chung của mẫu chuyện truyền thông ở đây: Sứ điệp hay 'bản tin quan trọng' mà Chúa muốn truyền thông cho nhân loại, diễn ra trong bối cảnh dân Israel đang thật sự khao khát, mong đợi Đấng cứu tinh. Phần vì bị La Mã đô hộ, chính quyền Herode thì mị dân, phần vì các nhà lãnh đạo tôn giáo dạy cho dân cách sống đạo nặng hình thức và dùng cả niềm tin tôn giáo để áp đặt. Lòng dân Israel ngao ngán, mệt mỏi nên họ cần 'một vị ngôn sứ' đến 'truyền thông' ***nói ngay (nhanh), nói vắn gọn, nói chính xác*** vì thời giờ khẩn trương lắm rồi.

Bối cảnh riêng của truyền thông theo mạch văn Tin Mừng: Sứ thần Gabriel đã thừa lệnh Chúa, mang lại cho dân Israel một tin vui qua những lời đối đáp giữa Trinh Nữ Maria và sứ thần. Bản tin quan trọng được truyền đi rất ngắn.

Người đưa tin và người nghe ở hai địa vị quá cách biệt. Một bên là sứ giả của Chúa, bên kia chỉ là cô thôn nữ nghèo, đơn sơ, mộc mạc. Không vì thế mà Sứ thần Gabriel đến đưa tin trong một thái độ áp đặt, trái lại, ngài chào hỏi rất mực tôn kính, ngài hỏi ý cô thôn nữ và để tùy cô lựa chọn. Người nghe, Trinh Nữ Maria, tuy có chút hoang mang sợ hãi vì việc cưu mang hoàn toàn trái với ý định sống 'giữ mình trinh khiết', nhưng lại sẵn sàng đáp tiếng 'xin vâng'.

Mẩu chuyện Truyền Tin của Tin Mừng mong được chia sẻ với bạn đọc ở đây, không mang nghĩa thần học hay Kinh Thánh, mà là, nghĩa truyền thông với những gì chúng tôi đề cập trong suốt bài viết này. Nếu có cuộc 'hội ngộ, giao duyên giữa trời và đất' ở ĐứcTrinh Nữ Maria và sứ thần Gabriel đến từ trời chỉ vì Thiên Chúa đã muốn "Nhập thể làm người" để con người được sống.

Cuối cùng, biết bao lời cảnh tỉnh giữa một thế giới truyền thông đa dạng: lợi và hại, xấu và tốt. Tuy nhiên, khát vọng của nhân loại luôn hướng đến sự bình an, hòa bình. Truyền thông sẽ góp phần làm tốt điều đó khi một bản tin thời sự, một bài phóng sự hay một mẩu chuyện, hình ảnh nào đó gợi cho cộng đồng đi tới sự hiệp nhất, hướng thượng hơn là những cách truyền thông của nền văn minh hiện nay từng được Chân phước GH Gioan-Phaolô II cảnh tỉnh: NỀN VĂN MINH SỰ CHẾT!

nguồn: Truyền thông GHXHCG

"BIÊN CƯƠNG" *hay* "VÙNG CẤM"?

◆ **MẪU BÚT CHÌ**

Dịp mừng Giỗ Tổ Vua Hùng năm 2013, anh chị em chúng tôi háo hức hẹn nhau đến… nhà thờ để nói chuyện "thương nước, thương người" sao cho trọn. Người đề xướng chương trình ban đầu cũng lo, vì "mừng lễ" kiểu này kể ra cũng hơi lạ và khác người. Ngờ đâu người lục tục kéo đến ngày càng đông, mà lạ lùng nhất khi số đông lại là các bạn trẻ. Cùng đi với chúng tôi là một vị linh mục rất gần gũi, khiêm nhường. Thế mới biết vẫn còn đó những "trái tim không ngủ yên".

Cuộc trò chuyện hôm đó có chủ đề khá thú vị: **Thế nào là một Giáo Hội tiến ra ngoại vi theo quan điểm của Đức Giáo hoàng Phanxicô?** Làm thế nào để mỗi Kitô hữu bước ra khỏi "cái tôi", cái ác, cái xấu, tính ích kỷ, sự hạn chế của bản thân để hướng ra bên ngoài, để hòa nhập, để đón nhận, để thương người, thương đất nước dấu yêu này?

Giáo Hội Việt Nam ngày nay đang chịu giới hạn ở những "biên cương", "vùng cấm" nào? Tại sao? Liệu có vượt qua được không? Và bằng cách nào?

Mấy câu hỏi ấy đặt chúng tôi vào những suy tư xốn xang. Không khí buổi thảo luận lúc trầm ngâm, lúc sôi nổi. Cốc cà phê pha vội, cái kẹo nhâm nhi,… kéo chúng tôi lại gần nhau hơn. Mấy giờ trôi qua sao quá nhanh! Cuối cùng, chúng tôi cũng rút ra được đôi điều suy nghĩ.

Con thuyền Giáo Hội Việt Nam đang chòng chành qua cơn sóng dữ. Phía trước có những "biên cương" hữu hình nhưng cũng có những "biên ải" vô hình; có những "vùng cấm" khách quan bị quy định bởi điều kiện môi trường, xã hội, nhưng cũng có những "vùng cấm" do chính mình tự khoanh vùng, tự hạn chế bởi sự sợ hãi, bởi bản ngã yếu đuối của con người, hoặc bởi một "lớp áo" bình an hời hợt.

Đất nước Việt Nam bao giờ mới có "tự do tôn giáo" đúng nghĩa, không còn những "vùng trắng Công Giáo", không còn tình trạng quậy phá, cản trở Thánh Lễ, cản trở các buổi cầu nguyện, rao giảng Tin Mừng ở vùng cao, vùng xa, và Thánh giá hoặc tượng đài thôi bị đập đổ?

Giáo Hội Việt Nam bao giờ mới thôi bị kiểm soát việc phong chức giám mục, linh mục, việc khấn dòng của các tu sĩ, bầu chọn bề trên các dòng tu, thôi bị can thiệp vào những việc nội bộ thuộc quyền giải quyết của Giáo Hội?

Giáo dân Việt Nam bao giờ mới thôi là "công dân hạng hai", thôi bị loại trừ ra khỏi các sân chơi chính trị, khỏi các vị trí lãnh đạo? Tại sao các hội đoàn, nhóm tình nguyện, nhóm bác ái xã hội Công Giáo luôn bị dòm ngó, rình rập, cản trở vì sợ có "động cơ chính trị"?

Nhà thương (bệnh viện), **nhà trường** trước kia luôn gắn liền "một xương một thịt", được xây dựng trong khuôn viên **nhà thờ**. "Ba nhà" cứ y như "ba cây chụm lại nên hòn núi cao". Thế mà sau 1975, nhà thương và nhà trường bị cắt lìa khỏi nhà thờ. Giáo Hội Công Giáo không được phép hoạt động trong giáo dục và y tế (ngoại trừ giáo dục mẫu giáo và những nơi mà người ta cho là "bãi rác của xã hội" như lao, liệt, phong cùi, HIV-AIDS, mồ côi, tàn tật…) Có mấy ai biết "vết cắt" ấy làm biết bao trái tim chảy máu?

Tạm gọi đó là những điển hình của "biên ải khách quan". Nó như cái mũ to tướng chụp vào gương mặt Giáo Hội Việt Nam, khiến Giáo Hội không khỏi loạng choạng. Nó làm con người khiếp nhược, co cụm, tê liệt. Nhưng đáng sợ hơn, những điều bất công phi lý ấy dần dần được người Kitô hữu chấp nhận như một điều bình thường, không nhận ra những quyền con người của mình đang bị xâm phạm và tước đoạt. ▶

Bên cạnh đó, chính các giáo sĩ, tu sĩ và Kitô hữu cũng tự khoanh những "vùng cấm", những "vùng nhạy cảm" ngay nội tại bản thân mình. Đó là chất giáo sĩ trị, đó là cách "bưng bê khúm núm" thái quá của giáo dân, quỵ lụy và sợ sệt, không dám nói; đó là óc phân biệt giàu nghèo, phân biệt địa phận, vùng miền ngay trong Giáo Hội; đó là cách sống yên thân, sợ liên lụy, muốn xây thành đắp lũy ở thế gian này. Đó còn là cái kiểu "giữ đạo nhà thờ" chứ không "sống đạo giữa đời", tách rời Ơn Cứu Độ ra khỏi thực tại đời sống xã hội, ru mình trong cái bình an hời hợt của việc đọc kinh, xem lễ. Lối sống đó không thể hun đúc giáo dân trưởng thành.

Làm gì để vượt qua những "biên cương" và "vùng cấm" ấy?

Thiết nghĩ:
- Trước hết, mỗi người phải nhận ra được những **quyền của con người** mà mình đang bị tước đoạt để thôi sợ hãi. Ta có quyền đòi lại cái ta bị cướp mất.

- Phải **sống năng động**, phải **"lên đường"** chứ không trốn chạy sự thật. Phải học tập cách sống đạo và rao giảng Tin Mừng từ Mẹ Giáo Hội – GHXHCG được Giáo Hội công bố như là một cách thế để rao giảng Tin Mừng trong thời đại hôm nay. **GHXHCG chính là một cách thể hiện sống động Lời Chúa trong các lĩnh vực xã hội.**

- Hãy hòa mình vào cộng đồng, làm chứng nhân cho Tin Mừng bằng cách nỗ lực sống theo bốn giá trị: **Sự thật - Tự do - Công bằng và Tình yêu.**

- Phải liên tục **cập nhật thông tin** và luôn cảnh tỉnh trước làn sóng thông tin, phải biết chọn lựa.

- Cuối cùng, nhưng trên hết, **phải cầu nguyện và hiệp dâng Thánh Lễ.** Chính Chúa sẽ sáng soi, tiếp sức và dạy dỗ mỗi người trong từng việc làm cụ thể.

CẢM NHẬN SỰ SỢ HÃI VÀ ƠN CHÚA THÁNH THẦN

◆ **THẢO LI**

Sự sợ hãi của tôi có nhiều cấp độ, trải qua nhiều giai đoạn qua những hành động của mình.

Cha mẹ thường dạy con trẻ rằng: làm người phải nhớ là nghèo cho sạch, rách cho thơm; làm bất cứ điều gì đừng trái với luân thường, đạo lý… thì không phải sợ bất cứ điều gì. Vậy mà tôi vẫn cứ sợ.
Vào thập niên tám mươi, cuộc sống nhà nhà đều khó khăn. Tôi và các bạn đồng trang lứa phải đi câu, đi chài, đi súc để tìm thức ăn và đắp đổi qua ngày. Có hôm được ít tép muốn đem ra chợ bán nhưng không phải là chuyện dễ dàng chỉ vì khác xã. Chúng tôi phải lén lút, chui lủi nhờ vào các vườn của hàng xóm để vượt qua "trạm" vì ngoài con lộ nhỏ có du kích, công an ấp… lăm lăm đeo khẩu súng trên vai. Chúng tôi vừa câm như hến, run như cầy sấy, cứ thế trong nỗi sợ hãi mà đi. Nếu bọn trẻ con chúng tôi bị bắt lại là tiêu … rổ tép. Mỗi khi thấy chúng tôi về bình an là mẹ tôi tạ ơn Chúa.

Đến thập niên chín mươi, tôi không còn thấy cảnh bị bắt lấy tép, tôm hay thịt nữa. Nhưng tôi sợ nhất khi nghe tiếng "toét" (còi) của anh cảnh sát giao thông khi tôi chạy xe trên đường.

Ngày nay, nỗi sợ được nhân lên cấp số nhân: Nghèo đói, bệnh tật, cướp của, giết người… thông tin được cập nhật liên tục. Tình người, đạo đức, văn hóa, nhân quyền… xuống cấp tầm trọng.

Hằng ngày tôi phải đối diện với sợ hãi: sợ dấn thân; sợ nói lên sự thật; sợ lên tiếng bảo vệ cho công lý; sợ bị đuổi việc; sợ liên cang đến bản thân, đem phiền phức cho gia đình; sợ bị bắt, bị bỏ tù không có ngày ra; … mặc cho nhân phẩm bị chà đạp, vô cảm trước mọi vấn nạn trong xã hội ngày nay.

Tôi tự vấn với bản thân mình: phải chăng tôi chưa chính là tôi (?), làm thế nào để thoát ra nỗi sợ này đây.

Giáo Hội luôn đồng hành và dạy tôi rằng: Giáo Hội được thúc đẩy bởi những âm hưởng mà các biến cố xã hội gây ra trên con người, trên quần chúng, trên phẩm giá con người trong bối cảnh là "loài người đang vất vả tìm kiếm một thế giới tốt đẹp hơn nhưng lại không hành động với cùng một nhiệt tâm để cải thiện chính tinh thần của mình" … chính vì lý do đó Giáo Hội dựa vào lời đã được Đức Giêsu mạc khải trọn vẹn và được Chúa Thánh Thần nâng đỡ. (trích Tóm lược Học thuyết Xã hội của Giáo Hội số 104).

Tôi phải biết mở lòng để Chúa Thánh Thần đến biến đổi, thêm sức trên con người của tôi, hướng về mẫu gương Giêsu Kitô trên thập tự, Con Người đó cất đi nỗi sợ hãi trong tôi để tôi tự do tiếp tục dấn thân trên con đường sự thật, công bằng và yêu thương.

Ở bất cứ nơi đâu, tôi cũng gặp Vị ấy

◆ **ĐĂNG PHẤN**

Thưa bạn,

Tôi không viết "nơi đâu cũng gặp NGƯỜI ấy " mà chỉ dám viết VỊ ấy, bởi vì Vị ấy đâu có làm NGƯỜI ? Vị ấy không làm NGƯỜI nhưng thấm nhập cái "cõi người ta" ở khắp mọi nơi, mọi chốn.

Vị ấy "thâm nhập các tâm hồn, chuẩn bị các tâm hồn đón nhận các suy nghĩ và ý định yêu thương, công bằng, tự do và hòa bình." (TLHT số 63)

1. Thâm nhập tâm hồn: Có lẽ Vị ấy vào cõi lòng của cả những người không xưng danh Kitô hữu? (Vào cả "những người muôn năm cũ" ? Vào cả người "bên Tàu lẫn bên Tây" ? Vào trẻ thơ và cụ già lụ khụ ? Vào kẻ hôn mê lẫn người khỏe mạnh ? Vào cả trong những kẻ thù của ta ?...)

2. Chuẩn bị tâm hồn : Vị ấy vào trong ta, như chuyện cổ tích: Vị ấy đẹp như trong quả thị chui ra dọn nhà dọn cửa cho nhà thoáng đãng, khi ta về nhà, thấy "nhà sạch thì mát, bát đẹp ngon cơm"

3. Giúp ta suy tư về yêu thương, công bằng, tự do và hòa bình: Vậy, Vị ấy chắc chắn ở cả trong hồn người chưa rửa tội? Biết bao người đã và đang đấu tranh cho các giá trị căn bản của đời sống xã hội, mấy ai là Công giáo với Tin lành đâu?

Sách Giáo Huấn về Xã Hội viết về vị ấy khắp chỗ: Số 12, 25, 29, 31, 34, 41, 45, 53, 58, 63, 104, 110, 122, 196, 381, 525, 529, 542, 550, 562, 578...

Đức Hồng Y Tgm. Tgp Sài Gòn rất thường nói về Vị ấy. Các linh mục tu sĩ cũng thế. Giáo dân chúng ta luôn làm dấu "Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần". Giáo dân lại đang bị quá nhiều nỗi sợ giữa cái "hữu hình và vô hình". Tôi cảm nhận về 'Vị ấy' như vậy đó. Còn bạn thì sao? Vị ấy là Chúa Thánh Thần, tôi kính mến Ngài. Tôi dành một chỗ xứng đáng nhất trong cõi lòng để Ngài ngự. Chính Ngài đã làm cho cuộc đời tôi nên hữu ích và chính Ngài hối thúc tôi viết nên "câu chuyện của kiếp người" trong tình nhân bản toàn diện và liên đới.

Vị ấy hối thúc tôi điều gì ?

Tôi nhớ: Nhạc sĩ Phạm Duy "Vì yêu, yêu nước...tôi viết nên bài tình ca". Các anh hùng liệt nữ Việt Nam cũng "Vì yêu quốc gia, vui lòng hiến thân". Các Thánh Tử Đạo Việt Nam cũng "hy sinh mạng sống vì người mình yêu" là Chúa và Hội Thánh.

Không biết bạn có nhiều bức xúc, bức bối, bực bội, bứt rứt từ chuyện trong nhà ngoài phố đến chuyện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội không ? Có lẽ bạn cũng đồng ý với tôi ba thách đố mà GHXHCG đưa ra ? (TLHT số 16) ấy là:

1. Phận người : người ơi, người là chi, mi có thể làm được gì? Mi phải trở nên như thế nào chứ đâu có được "ta đâu mãi thế này " !

2. Kiếp người : sao lắm ĐA NGUYÊN và KHÁC BIỆT: "Ở sao cho vừa lòng người"? Ở mọi cấp độ cuộc sống đều thấy khác biệt trong suy nghĩ, luân lý, văn hóa, triết lý, tôn giáo...Ta xử lý sao đây?

3. Thế giới đại đồng hay "Toàn cầu hóa" không chỉ về kinh tế mà còn đụng đến "vận mệnh loài người" (TLHT số 16)

Rồi chúng ta sẽ nhắm mắt lìa đời, sẽ bỏ lại thế gian những gì thuộc về thế gian, ấy là thực tế của tương lai sẽ phải đến, nhưng hiện nay, tất cả chúng ta là người Việt Nam mà, và bạn cũng như tôi, đang bị cuốn hút vào những chuyện đau lòng dân tộc quê hương?

Chúng mình đang cưu mang những chuyện nước non. Chúng mình thích tìm cho ra sự thật và lẽ phải, ý nghĩa và lý do. Chúng mình lên đường tìm kiếm. Chúng mình chỉ ngưng kiếm tìm khi "an nghỉ trong Chúa" (Thánh Augustino)

Bạn ơi, chúng ta không đơn độc trên đường đời đâu. Chúa Thánh Thần sẽ đồng hành cùng chúng ta. Bạn hỏi "Vị ấy ở đâu?"

Ngài ở đâu ư ? Dễ thấy lắm.

1. Bạn có Giáo Hội, có công đồng Vaticano II...
2. Bạn có Đức Giêsu.
3. Tiếng lòng, Vị ấy là **ĐẤNG THÔI THÚC** chúng ta suy tư về các giá trị quan trọng vô vàn của đời sống con người: Tình yêu, tự do, sự thật, công lý...

Chúa Thánh Thần thôi thúc chúng ta suy nghĩ thế này "Con người là đối tượng cần được cứu độ, chính con người là đối tượng cần được đổi mới" (TLHT số 18)

Mãi mãi, chúng ta tự hỏi: Có cảm thấy cần được cứu độ và được đổi mới không? Có còn ngọn lửa thôi thúc trong lòng không?

Vài suy nghĩ về
PHÒNG CÔNG LÝ & HÒA BÌNH
của dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn

◆ **Kim Ca**

Lúc 14 giờ 30 ngày 24.3.2013, Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn đã khai trương phòng Công lý và Hòa Bình, tại khu nhà Hiệp nhất B.

Nhà dòng và các anh chị đang sống tình ***"bác ái chính trị",*** như Giáo huấn xã hội Công giáo mô tả: "*Bác ái chính trị và xã hội không chỉ diễn ra trong các mối quan hệ giữa các cá nhân, mà còn trải rộng vào trong mạng lưới do các quan hệ ấy làm nên, tức là cộng đồng chính trị và xã hội ….*

Yêu thương tha nhân trên bình diện xã hội có nghĩa là tuỳ theo hoàn cảnh mà sử dụng các trung gian xã hội để cải thiện đời sống của họ, hoặc xoá bỏ những nhân tố xã hội đã gây ra cảnh túng thiếu ấy.

Chắc chắn đây là một hành vi yêu thương, một việc làm tỏ lòng thương xót, nhờ đó người ta có thể đáp ứng ngay lúc này và tại đây một nhu cầu thực sự và cấp bách của người thân cận.

Đây cũng là một hành vi yêu thương rất cần thiết nhằm tổ chức và kiến trúc xã hội *thế nào cho người thân cận của chúng ta không còn ở trong cảnh nghèo đói, điều này càng quan trọng khi đây là tình cảnh của vô số người hay thậm chí cả toàn thể một dân tộc đang phải tranh đấu, hay khi tình cảnh ấy mang tầm cỡ của một vấn đề xã hội toàn cầu thật sự.*" - Trích, Tóm lược HTXHCG, số 208

Nguyện xin Chúa cho các linh mục tu sĩ Dòng Chúa Cứu Thế và quý anh chị nhân viên, cộng tác viên Phòng CL- HB nhiều sức khỏe, để góp phần xây dựng một xã hội:

"• Có trật tự,
• Sinh nhiều kết quả tốt
• Đáp ứng đúng phẩm giá con người"

Một xã hội như vậy chỉ có được khi:

*• Đời sống ấy được xây dựng dựa trên **sự thật;***

*• Người ta sống cuộc sống ấy trong **công lý**, tức là biết tôn trọng các quyền hạn của con người cách cụ thể và trung thành thi hành các nghĩa vụ tương ứng;*

*• Cuộc sống ấy được sinh động bởi **lòng vị tha**, khiến người ta coi các nhu cầu và đòi hỏi của người khác là của mình và khiến người ta tăng cường việc chia sẻ các giá trị thiêng liêng và quan tâm tới các nhu cầu vật chất;*

*• Cuộc sống ấy được kiến tạo trong **sự tự do** thích hợp với phẩm giá con người, những người biết hành động theo bản tính lý trí của mình, để dám nhận trách nhiệm về các hành vi của mình"*

Trích Tóm lược HTXHCG số 209

Mục đích chính của Phòng Công lý & Hòa bình được công bố ngay ở panô với nội dung như sau:

SỨ MẠNG
Góp sức xây dựng một xã hội công bằng, bác ái trong sự thật.
Những người được trợ giúp là những nạn nhân của các chính sách sai lầm và của những cá nhân tổ chức độc tài. (Không hỗ trợ các tranh chấp gia đình và dòng tộc)

KHẢ NĂNG HỖ TRỢ:
Phòng CLHB chỉ hỗ trợ 3 việc:
- Giúp nghiên cứu và hướng dẫn pháp luật.
- Hỗ trợ truyền thông.
- Thay mặt thân chủ chất vấn các cơ quan và các cá nhân liên quan.

NHÂN VIÊN VÀ CỘNG TÁC VIÊN
Là những thiện nguyện viên, hy sinh làm việc vì công ích.

TÀI CHÁNH
- Các hoạt động tại Phòng công lý và hòa bình hoàn toàn miễn phí.
- Kinh phí do DCCT đảm trách.

Chỉ nhận sự trợ giúp tài chánh cho các hoạt động từ các cá nhân. Không nhận tài trợ của bất cứ tổ chức nào dù của chính phủ hay phi chính phủ, dù dân sự hay chính trị.

MỘT VÀI HÌNH ẢNH SINH HOẠT CỦA PHÒNG CÔNG LÝ & HÒA BÌNH:

Ngày khai trương

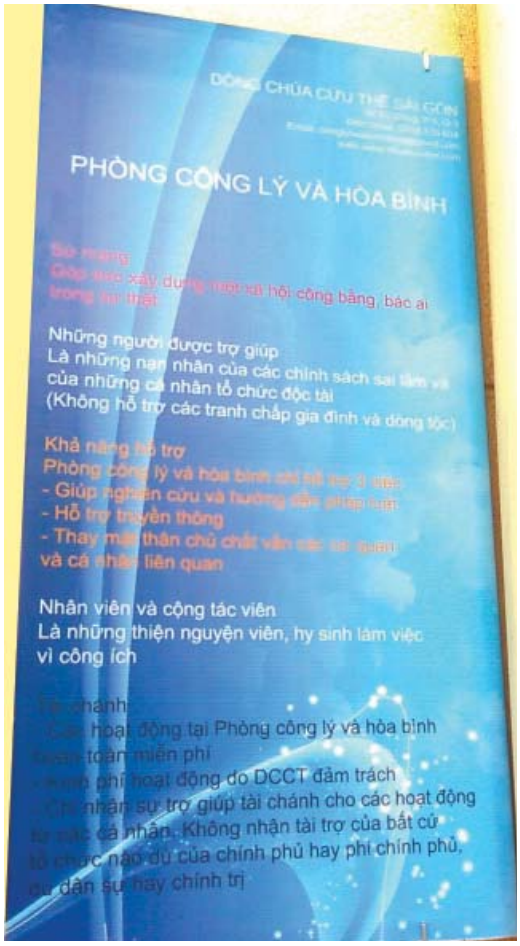

Ngoài các linh mục, tu sĩ Dòng CCT như linh mục Giuse Đinh Hữu Thoại, người chịu trách nhiệm chính, phòng còn có các nhân viên và cộng tác viên là một số Kitô hữu và "những người thiện chí" (như cách nói của ĐGH Benedict XVI).

SỐNG ĐẠO giữa Lòng dân tộc

◆ NGUYỄN KHANG

♣ LẠI THÊM MỘT CÁI NHÌN MỚI VỀ TỰ DO, ÁP DỤNG VÀO VIỆT NAM LÚC NÀY

Đã có nhiều cái nhìn về tự do, nay xin thêm một góc nhìn tự do theo quan điểm của Giáo Huấn Xã Hội CG số 200 :

Tự do là ***"Khả năng biết khước từ điều tiêu cực về mặt luân lý, dù ngụy trang dưới chiêu bài nào "***

• Tôi sợ lắm, không dám khước từ lời gợi ý viết "Đồng ý ". Nhỡ viết "không đồng ý" thì người ta sẽ gây khối chuyện nhức nhối cho tôi và gia đình. Thôi, " cũng đành nhắm mắt đưa chân, mặc cho con tạo xoay vần đến đâu."

• Tôi sợ lắm, không dám khước từ những lời mời gọi "bỏ phiếu đại, bỏ phiếu cho xong chuyện". Không đi, người ta đến tận nhà đưa thùng phiếu. Thôi, "im lặng là vàng " mà .

Tôi lại cậy đến tự do cá nhân để trốn trách nhiệm khi có lời kêu than từ dân tộc đồng bào. Đang có những lời kêu xin tình liên đới nhưng tôi đưa ra những biện hộ cá nhân, mặc cho phẩm giá con người bị xâm phạm, mặc cho sự thật và công lý bị dập vùi.

Tôi ơi, ăn năn thôi .
Kính lạy Chúa Thánh Thần, con đây đầy sợ sệt thế gian này, xin ban cho con sức mạnh để:

- " Tránh xa những gì **gây trở ngại cho sự phát triển cá nhân, gia đình và xã hội** "
- " Làm chủ bản thân con "
- " Tìm công ích "

Kính lạy Chúa Thánh Thần, xin nâng đỡ dân tộc Việt Nam chúng con, đang đầy lo hãi hoang mang đau đớn lầm than.

♣ LỜI KHẲNG ĐỊNH KHÓ THEO: CẢI TẠO THẾ GIỚI BẰNG TÌNH YÊU

Đời có vài người để ta theo. Đó là người yêu ta, hy sinh hết dạ hết lòng cho ta, đó là Đức Giê-su.

Hội Thánh cũng vô cùng yêu ta: Dạy ta Lời Chúa, nhắc ta có linh hồn, có Chúa Cha, có " thiên đàng hỏa ngục hai bên "... Gia đình rất ư là yêu ta. Nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông phải thốt lên "Đêm đông, ta mơ giấc mơ gia đình yêu thương".

Vậy Hội Thánh là khí cụ của Chúa. Hội Thánh mời gọi ta cải tạo thế giới bằng phương pháp YÊU.

Có người cải tạo thế giới bằng phương pháp GIẾT, độc tài, áp đặt, tẩy não, tuyên truyền giáo dục nhồi sọ. Họ có thành công phút chốc, nhưng rồi thất bại vì nhân loại "thèm YÊU " cơ !

Họ đã "nhọc nhằn, mà chẳng nên công cán gì". Quốc gia họ sẽ lật đổ hình tượng kẻ lãnh đạo không YÊU.

Hội Thánh dám nói : YÊU là phương pháp "mạnh mẽ nhất giúp thay đổi, cả trên bình diện cá nhân lẫn xã hội "

Các bạn tôi mời tôi suy nghĩ về canh tân đổi mới. Nay tôi đã tìm được "câu trả lời mà các dấu chỉ thời đại đòi hỏi": Tôi sẽ "YÊU THƯƠNG THEO CÁI NHÌN CỦA CHÚA".

Tôi sẽ đem yêu vào "chính trị, kinh tế, văn hóa", "chỉ có yêu mới phục hồi con người về lại với chính mình", "chỉ có yêu mới là điều Chúa mong đợi như là câu trả lời của con người"

Để canh tân đổi mới địa cầu, việc tôi làm luôn phải "phát sinh từ tình yêu, biểu lộ tình yêu và hướng về tình yêu"

Giữa trời đất hỗn mang, có những người muốn dấn thân canh tân đổi mới. Ta không thấy họ có vũ khí bạo lực chết người, họ tìm đến Chúa và Hội Thánh để luyện tập nhân đức YÊU.

Chúng ta hãy cầu nguyện cho những người ấy, cho chúng ta. Xin YÊU thấm nhập vào nhóm ta, đổi mới nhóm theo Thánh Thần Thiên Chúa.

♣ SÁNG TẠO ĐỂ XÂY DỰNG QUỐC GIA VÀ HỘI THÁNH

Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách. Việt Nam bị bắt nạt, thất phu sáng tạo vùng lên, thôi ngồi ủ rũ thở than. Xin sáng tạo để đất nước đứng lên. Xin theo các bước sau đây (TLHT số 546)

1. Có một điểm qui chiếu trong suốt cuộc đời mình : Sáng tạo hướng về Ngôi Lời Thiên Chúa. Sống và làm là để thực thi kế hoạch yêu thương của Chúa dành cho nhân loại.

2. Gắn bó với phụng vụ.

3. Cử hành mầu nhiệm Kitô giáo trong phụng vụ.

4. Kinh nguyện cá nhân : Lúc nào rảnh là thầm thĩ nguyện cầu xin ơn sáng tạo.

5. Tìm cách tăng trưởng đời sống tâm linh: Đọc Kinh Thánh và sách báo đạo, đi tĩnh tâm, vào nhóm đạo, tìm đọc các web blog đạo, tìm gặp cha linh hướng...

6. Thực thi các nhân đức xã hội. Có bốn giá trị căn bản của đời sống xã hội: Sự thật, tự do, công lý, tình yêu (TLHT số 198 - 208). Sống bốn nguyên tắc chính của GHXH: Phẩm giá, công ích, bổ trợ, liên đới. (TLHT số 160 -196)

7. Dấn thân bền bỉ. Một số người Việt ta dấn thân xong, lại thoái lui vì đụng chạm người này người nọ. Họ thích "vui thú điền viên" ở tuổi xuân xanh! Họ cho là càng vào nhóm càng gặp càng cãi nhau và rồi xa nhau.

Tôi tự kiểm 7 điều nêu trên thì thấy "eo ôi ", mình " xệ " quá:

1. Tôi mấy khi "qui Ki-tô "? Thường khi qui tình tiền tài, qui hàng ma quỉ và độc tài bạo lực, qui phục ích kỷ, qui tội người khác còn ta thì vô tội, đến khi qui tiên thì chưa kịp làm một sáng tạo cỏn con cho đất nước.

2, 3 và 4. Lười đọc kinh cầu nguyện lắm, chỉ qua loa thì sao mà có Chúa Thánh Thần thấm nhập để sáng tạo ?

5. Đa số các bạn tôi có mấy khi vào nhà sách Công Giáo? Đạo bây giờ chỉ là đi nhà thờ ngày Chủ nhật. Chấm hết. Chết là hết ! Tôi chưa bao giờ có ý tưởng tìm cho mình một cha linh hướng. Giữa chúng tôi và các cha các nữ tu có một "vực thẳm "?

6. Biết bốn giá trị căn bản để xây xã hội, nhưng sao cứ sống giả dối, chấp nhận sống trong chế độ độc tài. Thấy bất công nhiều lắm nhưng chưa bao giờ viết báo hoặc viết thư tố cáo. Còn tình yêu của tôi là yêu cái tôi, yêu gia đình. Chấm hết. Ít dám mở rộng tình yêu đến khu xóm cộng đồng.

7. Dấn thân ư? Thiệt thân cho mà coi. Yên thân thì tốt nhất lúc hỗn mang này.

Còn bạn thì sao ? Làm sao để có óc sáng tạo ?

Với tôi, tôi lờ mờ thấy rằng phải trở về với Chúa Thánh Thần, phải cầu nguyện liên lỉ, phải đối thoại với anh chị em, phải vào một nhóm đạo, phải có sự góp ý và đồng hành của linh mục tu sĩ, phải làm ngay một công việc gì đó, phải dấn thân, đi ra khỏi sự yên thân cá nhân.

♣ DỰ CẢM VÀ CHUẨN BỊ ĐỐI PHÓ

Còn bé chả biết chi chi. Chỉ biết ngủ khì, bú tí, chơi bi... Lớn lên, vào "cõi người ta" thấy "đau đớn lòng". Nghe nhiều, đọc nhiều đâm quẫn trí, tức tối, có khi khóc cười vào cả trong giấc mơ hãi hùng. Giấc mơ báo cho ta biết một vài dự cảm về vận nước nổi trôi ? Đối phó kiểu nào ?

1. Rút vào im lặng để tránh những tai ương hoạn nạn ? Đừng nói gì về chính trị về hiến pháp. Cứ nói về giá vàng đô la, về khoa học kỹ thuật, về giải trí cuối tuần...là yên thân lo được cho gia đình, địa vị, lương lậu.

2. Phải đi mà "nói cho dân tôi nghe": Nói về tình trạng dân khí- dân trí- dân sinh của dân tộc ta. Chấp nhận bị quấy rầy từ nhiều phía, cả từ phía gia đình. Nhiều khi bị bố mẹ trách mắng là "làm chi cho vô ích cho khổ vào thân. Con én không làm nên mùa xuân. Việt Nam đời đời kiếp kiếp mang thân từ nô lệ Tàu Tây cho tới lệ thuộc Tây Tàu!" ?

Là người tin có Chúa ban ơn, nhưng sao tôi vẫn sờ sợ khi "đến với quê hương tôi, nói với quê hương tôi".

Vậy đức tin tôi bé như hạt cát. Tôi phải quay về ĐỐI PHÓ CÁI TÔI: Một cái tôi lắm tội, cái tôi bị BI KỊCH CỦA TỘI quấy rầy còn hơn là bị các cơ cấu nhân loại quấy rầy: " Chúng ta luôn thấy có một vết thương nằm trong nơi sâu xa nhất của con người...**Mầu nhiệm tội được cấu thành bởi vết thương hai mặt: Tội cá nhân và tội xã hội "** (HTXHCG số 116-117)

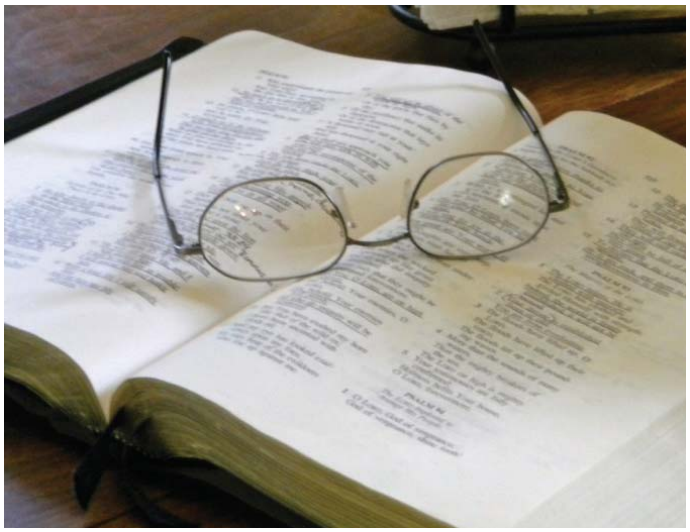

Trong tôi có trở ngại.
Trong nước tôi có trở ngại.
Trong Hội Thánh tôi có trở ngại.

Tội của tôi và tội xã hội "trở nên trầm trọng, lan truyền, là nguồn phát sinh ra các tội khác, chi phối cách ứng xử của con người...Tội sẽ can thiệp vào quá trình phát triển của các dân tộc" (HTXHCG số 119)

Cứ nghĩ thế thì có ngày bạn và tôi đâm bi quan, toàn thấy vực sâu của tội.
Vậy cách đối phó hay nhất là :
1. Nhìn vực sâu của tội nhưng "luôn nhìn nó trong ánh sáng hy vọng - Còn lớn hơn bất cứ sự xấu xa nào - Do công cuộc cứu chuộc của Đức Kitô mang lại, nhờ đó tội và cái chết đã bị tiêu diệt. (Rôma 5, 18-21) (HTXHCG số 121)

2. Giúp nhau có nhận thức rộng rãi và nhạy bén về tình hình Hội Thánh và đất nước. Nguyên nhân gốc là nhận thức tôn giáo, nguyên nhân đệ nhị là nhận thức luân lý, nguyên nhân đệ tam là nhận thức văn hóa. (x. HTXHCG số 557, Khởi đầu lại từ niềm tin vào đức Kitô)

3. Song song với hướng ngoại, đến với quê hương tôi với Hội Thánh tôi, chính ta phải "hoán cải không ngừng", ta phải "chiến đấu chống lại những lực lượng thống trị thế giới tối tăm này,chống lại những thần linh quái ác chốn trời cao" (Eph 6,12) (HTXHCG số 579)

Viết tới viết lui thì chính tôi phải thú nhận: Tôi đối phó với tôi và tội. Tôi mang trong tôi động lực tôn giáo đằng sau sự dấn thân.

Mà có động lực tôn giáo thì bị nhiều người chẳng ưa gì?

Một phút lỡ lầm

◆ TÂM HIỀN

Chuyện đã xẩy ra ở một công viên

Một ông Tây dụ dỗ một thiếu niên Việt Nam vào khách sạn làm tình với giá 70.000 đồng. Em thích lắm, vì đi bán bánh mì cả ngày chỉ được dăm ngàn. Kiểu kiếm tiền qua đường ân ái đồng tính với ông Tây, vừa dễ, vừa nhanh, không phải nắng nôi rao bán khản cả cổ.

Thế rồi em ngã bệnh: Đi tiêu ra máu và mủ. Gia đình lo lắng bảo em đi bác sỹ khám. Em được xét nghiệm và kết quả là HIV dương tính ! Về nhà, ba mẹ hỏi bệnh gì, em nói dối "Bệnh xoàng thôi!" nhưng rồi, khi thấy em biểu hiện cách sống khác thường, luôn tìm cách lẩn tránh mọi người, cả nhà quyết tìm ra sự thật. Sự thật của đời em quá phủ phàng, vừa nhiễm HIV vừa thêm bệnh mồng gà. Nhiều người xa lánh. Gia đình thương em nhưng luôn than vắn thở dài.

Tiền cạn, đời cạn... Em tìm đến phòng khám Công Giáo vì nơi đây đốt mồng gà miễn phí cho người cạn tiền và cạn đời.

Tại phòng chữa bệnh

Những đám khói mù mịt bốc lên từ hậu môn của một bệnh nhân HIV mắc thêm bệnh mồng gà. Em đang trải qua cuộc mổ bằng dao điện nên khói mới bốc lên nghi ngút.

Nằm trên bàn mổ, em có chút e thẹn vì kíp mổ có cả nữ giới. Em nằm đó, giọng buồn buồn kể lại cuộc đời mình, một nam giới nhưng lại "xinh gái". Cuộc tình với ông Tây đã đem bệnh mồng gà hậu môn và HIV. Em còn trẻ mà, "tuổi 17 bẻ gẫy sừng trâu!"

Là người đang trực tiếp ca mổ này, nhìn thấy ánh mắt của em như cầu cứu và nghe giọng nói buồn có chút hối hận vì phút lỡ lầm của em đã làm cho tôi bận tâm suy nghĩ. Tôi quyết định ghi lại những suy nghĩ này dưới góc nhìn của một điều dưỡng viên phòng khám HIV, một người mẹ Công giáo, và một người đang muốn sống theo GHXHCG. Những suy tư này có thể đúng với người này và không đúng với người kia. Vì ước mong rằng nơi phòng khám này mình không còn gặp những bệnh nhân loại này, nên viết ra đây để chia sẻ với bạn.

Một điều dưỡng phòng khám HIV

Buồn ! Em, một em bán bánh mì đã được một thày dòng đưa tới phòng khám. Em sốt, sốt cao, nhưng vẫn nói năng liến thoắng, cái liến thoắng của người miền Tây dễ thương chất phác.

Tôi thấy lòng quặn đau. Sao cuộc đời lại có những cảnh ảm đạm thê lương quá: Thế giới đang có trào lưu ủng hộ hôn nhân đồng tính! Nay đã có tới 14 nước đồng ý. Mới nhất là New Zealand và Pháp. Còn Việt Nam thì đã vang lên lời mời gọi ủng hộ hôn nhân đồng tính ở Quốc Hội ! ?

Không phải chỉ có em trai này đâu, còn nhiều, kể làm sao xiết. Mỗi bệnh nhân có mỗi hoàn cảnh. Tất cả đều đáng thương. Xã hội ruồng bỏ người nhiễm HIV. Họ là cái gì ghê gớm lắm! Nhưng xã hội của thế giới văn minh đã góp phần tạo ra căn bệnh này, quay lưng lại với họ, có công bằng không ?

Những mảnh đời tang thương, những chàng trai nước Việt cháy rụi tương lai. Có ai nói với giới trẻ về nguy cơ quan hệ tình dục đồng giới ?

Một người mẹ Công Giáo

Nếu phải nói với em, tôi thỏ thẻ thế này: "Tự do là khả năng biết khước từ điều tiêu cực về mặt luân lý, dù ngụy trang dưới chiêu bài nào,chẳng hạn khả năng tránh xa những gì có thể gây trở ngại cho sự phát triển cá nhân, gia đình và xã hội."

Còn nữa : "Không được nhìn nhận tự do theo viễn ảnh hoàn toàn cá nhân chủ nghĩa, rút gọn nó thành việc tùy tiện thể hiện sự độc lập của cá nhân một cách không kiềm chế: "Tự do chỉ thực sự có ở những nơi nào mọi người được liên kết với nhau bằng mối quan hệ hỗ tương, xây dựng trên sự thật và công lý." (TLHT số 200)

Một người đang muốn sống theo Giáo huấn Xã hội Công giáo:

- Em trai HIV ấy cũng được Chúa ban cho giá trị TỰ DO của kiếp làm người ?
- Trong tự do, con người lại thấy "bi kịch của tội" : Tội xâm nhập thế gian, tội gây nên cái chết" (Rm 5,12)
- "Trong tự do, có một chiều hướng bí ẩn ngược lại thái độ cởi mở trước sự thật và điều tốt của con người, và thường chuộng điều xấu hơn, thích khép kín cách ích kỷ...' (TLHT số 143).

Khi các học viên GHXH tìm Thánh ý Chúa

◆ **Mẫu Bút Chì**

Không bỏ lỡ cơ hội, một số học viên đang tìm hiểu GHXHCG cùng nhau đi tĩnh tâm tại Dòng Nữ Biển Đức ở Thủ Đức, ngoại ô Sài Gòn.

Ngày thứ nhất 30.04.2013 các anh chị được nghe Lm Giuse Maria Lê Quốc Thăng, Tổng Thư Ký UB Công lý Hòa Bình chia sẻ chủ đề "Kitô hữu Con Người của Niềm Vui". Tối ngày 30.4, cầu nguyện Linh thao với chủ đề: "con người đang tàn phá môi trường thiên nhiên mà vốn ban đầu Thiên Chúa tạo dựng rất tốt đẹp".Các học viên có dịp cùng nhau cầu nguyện, chia sẻ Lời Chúa, chia sẻ những suy tư chủ đề nói trên. Đồng hành với các học viên có Lm Fanxicô Nguyễn Văn Nhứt OP.

Tĩnh tâm kết thúc vào chiều 1.5.2013 đã để lại nơi từng học viên: bầu khí cầu nguyện và cung cách phục vụ yêu thương của các nữ đan sĩ Biển Đức ; sự quan tâm, ưu ái của hai cha ; tình huynh đệ cùng chung chí hướng tìm hiểu GHXH gắn bó thêm. Tất cả ước mong sẽ có dịp tĩnh tâm khác.

Sau đây là một số hình ảnh tĩnh tâm hôm đó:

1. *Quang cảnh Đan viện Nữ Biển Đức*

2. *Linh đạo của Biển Đức là Cầu nguyện và Lao động*

***3.** Chúng tôi đã đến đây để tìm kiếm Chúa giữa cuộc sống quá ồn ào...*

***4.** Hành trình tìm kiếm Chúa đâu lẻ loi, còn có hai linh mục đồng hành...Trong hình: người ngồi dưới bức hình Lòng Chúa Thương Xót là Cha Giuse Lê Q. Thăng, TTK UB CLHB và bên cạnh, cha Phanxicô Nguyễn V. Nhứt. OP.*

***5.** "Thế nào con ? Đang nghĩ gì ?..." Khi người tín hữu giáo dân được sự quan tâm ưu ái thế này thì... "ba sông cũng lội, chín đèo cũng qua". Họ dấn thân sống Tin Mừng hiên ngang hơn... (Cha Nhứt đang hỏi thăm các học viên)*

***6.** Học viên chia nhóm chia sẻ... vui vẻ, chẳng còn khoảng cách già trẻ, lớn bé. Những suy tư như càng lắng đọng hơn trong trong bầu khí yên lặng của Đan viện lúc về đêm.*

"Khi chúng ta đi mà không có Thánh Giá, khi chúng ta xây dựng mà không có Thánh Giá, và khi chúng ta tuyên xưng Đức Kitô mà không có Thánh Giá, chúng ta không phải là môn đệ của Chúa: chúng ta thuộc về thế gian, chúng ta là Giám Mục, Linh Mục, Hồng Y, Giáo Hoàng, nhưng không phải là môn đệ của Chúa.

Tôi ao ước rằng tất cả chúng ta, sau những ngày ân sủng này, có lòng can đảm, can đảm chính là để đi trong sự hiện diện của Chúa, với Thánh Giá của Chúa, để xây dựng Hội Thánh trên máu của Chúa được đổ ra trên Thánh Giá, và để tuyên xưng một vinh quang duy nhất: là vinh quang của Đức Kitô chịu đóng đinh. Và bằng cách này, Hội Thánh sẽ tiến lên."

Đức Giáo Hoàng Phanxicô